

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

THÁI VŨ MINH HIẾU

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ  
BÁO CHÍ – XUẤT BẢN TỪ THỰC TIỄN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**Chuyên ngành: Luật Hiến Pháp và Luật Hành Chính**

**Mã số: 60.38.01.02**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**Người hướng dẫn khoa học:**

**PGS.TS. LÊ THỊ HƯƠNG**

**HÀ NỘI, năm 2016**

## LỜI CAM ĐOAN

- Nội dung luận văn là do tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn trực tiếp của cô giáo PGS.TS. Lê Thị Hương.
- Mọi tài liệu tham khảo dùng trong luận văn đều được trích dẫn rõ ràng và trung thực tên tác giả, tên công trình, thời gian, địa điểm công bố.
- Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực.
- Tôi xin cam đoan và chịu hoàn toàn trách nhiệm về đề tài của mình.

Học viên

Thái Vũ Minh Hiếu

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ - XUẤT BẢN</b> .....	7
1.1. Khái quát về báo chí - xuất bản .....	7
1.2. Khái niệm, nguyên tắc, nội dung, công cụ và vai trò của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .....	13
1.3. Các yếu tố bảo đảm quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .....	24
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ, XUẤT BẢN TẠI TỈNH QUẢNG NAM</b> .....	32
2.1. Kết quả quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam .....	32
2.2. Hoạt động quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam .....	43
2.3. Kết quả đạt được và hạn chế trong quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ở tỉnh Quảng Nam .....	48
<b>CHƯƠNG 3. QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ - XUẤT BẢN TỪ THỰC TIỄN TỈNH QUẢNG NAM</b> .....	59
3.1. Quan điểm tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .....	59
3.2. Giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .....	62
<b>KẾT LUẬN</b> .....	79
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	
<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CNTT-TT	: Công nghệ thông tin và truyền thông
ĐCSVN	: Đảng Cộng sản Việt Nam
HĐND	: Hội đồng nhân dân
KTXH	: Kinh tế xã hội
NXB	: Nhà Xuất bản
PT-TH	: Phát thanh - Truyền hình
TTĐT	: Thông tin điện tử
TTĐTTH	: Thông tin điện tử tổng hợp
TT&TT	: Thông tin và truyền thông
TTĐC	: Truyền thông đại chúng
TT-TH	: Truyền thanh – Truyền hình
Tr.	: Trang
TW	: Trung ương
UBND	: Ủy ban nhân dân
WWW	: Word Wide Web

# MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của đề tài

Báo chí - xuất bản là lĩnh vực có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận. Nghị quyết Trung ương 5 khóa X của Ban chấp hành Trung ương Đảng đã nêu rõ công tác tư tưởng, lý luận và báo chí là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ, tuyên truyền, giáo dục, động viên và tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, khẳng định và nâng cao vai trò tiên phong của Đảng về chính trị, lý luận, trí tuệ, văn hoá và đạo đức; thể hiện vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với vai trò đặc biệt quan trọng như vậy, sau hơn 25 năm đổi mới đất nước, nền báo chí cách mạng Việt Nam đã không ngừng phát triển và đạt được những thành tựu quan trọng. Báo chí đã bám sát đời sống xã hội, cung cấp những thông tin đa chiều, sâu sắc, thực hiện tốt hơn vai trò là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân.

Bên cạnh đó, lĩnh vực xuất bản có những chuyển biến tích cực và ngày càng thích ứng với cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Cơ sở vật chất, năng lực xuất bản ngày càng được tăng cường, chất lượng xuất bản phẩm được nâng lên đáp ứng tốt hơn nhu cầu về xuất bản phẩm của xã hội, góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền tư tưởng của Đảng, cung cấp một khối lượng kiến thức, thông tin to lớn về nhiều lĩnh vực cho nhân dân, góp phần nâng cao dân trí, làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần cho toàn xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp như xuất bản những cuốn sách có nội dung xấu, sai phạm về chính trị, mê tín dị đoan; tình trạng xâm hại quyền tác giả, sách lậu vẫn còn hết sức bức xúc. Trong liên kết xuất bản, một số nhà xuất bản còn thiếu chặt chẽ, không quản lý tốt nội dung sách liên kết.

Nghị quyết Trung ương 5 khóa X của Ban chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh: Báo chí là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, của tổ chức chính trị -

xã hội và là diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật; phải bảo đảm tính tư tưởng, tính chân thật, tính nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng của hoạt động báo chí. Chính vì vậy, tăng cường công tác quản lý báo chí - xuất bản trong bối cảnh đất nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới, với những nhiệm vụ cách mạng mới, là yêu cầu hết sức cấp thiết.

Với yêu cầu cấp thiết đó, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều Chỉ thị, Quyết định, Thông báo, Thông tri, Kế hoạch nhằm chỉ đạo tăng cường công tác quản lý báo chí - xuất bản, với các nguyên tắc: tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước với công tác báo chí - xuất bản; phát triển đi đôi với quản lý tốt; nâng cao vai trò cơ quan tham mưu của Đảng, các cấp chính quyền, các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan chủ quản trong việc lãnh đạo, chỉ đạo quản lý báo chí - xuất bản; xử lý nghiêm minh các sai phạm; rà soát, sửa đổi, bổ sung những quy định của pháp luật về báo chí - xuất bản, làm tốt công tác tư tưởng và giữ vững trận địa tư tưởng trong bối cảnh tình hình bên ngoài và trong nước có những diễn biến mới, phức tạp. Đây chính là động lực để kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII thông qua Luật Báo chí ngày 05/4/2016. Điều này cho thấy, Nhà nước ta đã thể hiện sự cố gắng trong quá trình quản lý hoạt động báo chí phù hợp với điều kiện, tình hình mới.

Tuy nhiên, khi mà sự phát triển không đi cùng với việc nâng cao năng lực quản lý phù hợp đã làm cho hoạt động báo chí bộc lộ nhiều bất cập, thiếu ổn định. Đó chính là xu hướng thương mại, xa rời tôn chỉ mục đích, đối tượng phục vụ; làm lộ bí mật, an ninh quốc gia; nhiều tờ báo chạy theo thị hiếu tầm thường, đăng bài ảnh dung tục, thiếu văn hóa, đi ngược lại thuần phong mỹ tục; nhiều địa phương vì lý do này hoặc lý do khác đã gây cản trở hoạt động của phóng viên, cung cấp thông tin sai lệch...

Trong khi đó, dưới góc độ nhà nước thì các công cụ quản lý về báo chí và xuất bản chủ yếu là chưa hoàn thiện, không phù hợp với thực tiễn phát triển sinh động trong lĩnh vực báo chí - xuất bản thời gian gần đây. Thông tin trên báo chí vi phạm

các quy định của Luật Báo chí vẫn chưa được khắc phục có hiệu quả, một số thông tin gây hậu quả nghiêm trọng đã tạo ra tâm trạng bất ổn trong nhân dân, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và tiêu dùng. Việc thông tin thiếu chính xác, sai sự thật nhưng không cải chính hoặc cải chính không thỏa đáng vẫn là điều gây phản ứng lớn trong xã hội, biểu hiện của tư tưởng cửa quyền trong thông tin báo chí.

Tất cả đã đặt ra nhu cầu cần phải có những giải pháp hữu hiệu để tăng cường quản lý nhà nước cả về phương diện pháp lý lẫn thực tiễn. Đó là lý do đề tác giả chọn đề tài “*Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản từ thực tiễn tỉnh Quảng Nam*” để nghiên cứu làm luận văn tốt nghiệp Cao học Luật, chuyên ngành Luật Hiến pháp và luật Hành chính.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

Trong những năm qua, ở nước ta đã có một số công trình nghiên cứu khoa học tiếp cận vấn đề quản lý nhà nước trong lĩnh vực báo chí - xuất bản ở các góc độ khác nhau. Tuy nhiên số lượng còn ít, chưa khái quát các góc cạnh của hoạt động quản lý xuất bản và gần như mới xuất hiện trong những năm gần đây. Có thể kể ra một số công trình như:

*Đổi mới và hoàn thiện pháp luật xuất bản theo định hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền (1997)* của TS. Vũ Mạnh Chu. Trong tác phẩm này, tác giả Vũ Mạnh Chu đã đề cập đến đặc trưng và nội dung của quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với hoạt động xuất bản trong cơ chế thị trường. Tác giả cũng đã nêu phương hướng và một số giải pháp cơ bản nhằm đổi mới và hoàn thiện pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất bản làm tăng hiệu quả chính trị, kinh tế, xã hội trong hoạt động này. Đến nay, nhiều vấn đề của công trình trên thực tế không còn phù hợp với nhiệm vụ phát triển của xuất bản trong tình hình mới.

Đề tài khoa học cấp bộ “*Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực báo chí - xuất bản ở nước ta*” (nghiệm thu tháng 10-2002) do TS. Lê Thanh Bình làm Chủ nhiệm đề tài đã khái quát được một số vấn đề lý luận truyền thông đại chúng, phân tích một số điểm chủ yếu về quản lý nhà nước, khoa học quản lý đối với các tổ chức báo chí - xuất bản. Đồng thời, từ những khiếm khuyết trong

quản lý nhà nước đối với công tác này, tác giả rút ra những thành tựu, bài học và một số giải pháp khắc phục.

Đề tài độc lập cấp Nhà nước *Xuất bản Việt nam trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập Quốc tế* do PGS,TS Nguyễn Hồng Vinh Chủ nhiệm đề tài (nghiệm thu năm 2011) xác định những vấn đề lý luận của xuất bản Việt Nam trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; đánh giá thực trạng xuất bản xuất bản Việt Nam trên các lĩnh vực: hoạt động xuất bản; công tác chỉ đạo, quản lý của các cơ quan đảng và cơ quan quản lý nhà nước; hoạt động đào tạo nguồn nhân lực; Xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho hoạt động xuất bản Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Đề tài *Hoạt động xuất bản trong cơ chế thị trường ở nước ta hiện nay; thực trạng và giải pháp*, do PGS.TS Trần Văn Hải làm Chủ nhiệm (nghiệm thu năm 1998). Đề tài *Phát triển đồng bộ và hiện đại hóa ngành xuất bản phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* do ThS. Trần Đăng Hanh làm Chủ nhiệm (nghiệm thu năm 1999); Đề tài *Đổi mới cơ chế quản lý doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực xuất bản*, do TS . Đoàn Phúc Thanh làm chủ nhiệm (nghiệm thu năm 2002). Đề tài *Giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận chính trị* do TS . Nguyễn Duy Hùng làm Chủ nhiệm (nghiệm thu năm 2009)... và một số bài viết, báo cáo khoa học, những chuyên khảo đăng tải trong các kỷ yếu của Cục Xuất bản như: *Hoạt động xuất bản trong cơ chế thị trường; 50 năm ngành xuất bản, phát hành sách Việt Nam (1952-2002)* của Ban Tư tưởng văn hoá Trung ương, Bộ Văn hoá-Thông tin, *Tiếp tục đổi mới và tăng cường lãnh đạo quản lý công tác báo chí - xuất bản*, Kỷ yếu Hội nghị công tác báo chí - xuất bản toàn quốc tháng 10-2001. Trên các ấn phẩm như Tạp chí *Quản lý nhà nước*, Tạp chí *Công an nhân dân*, Tạp chí *Xuất bản Việt Nam*, Tạp chí *Sách và đời sống*, Tạp chí *Người đọc sách* ( nay là Tạp chí *Nhịp cầu tri thức*)... cũng đăng tải nhiều bài viết có đề cập đến nội dung quản lý nhà nước về xuất bản.

Ngoài những công trình nghiên cứu khoa học kể trên, còn có một số luận văn có



đề tài liên quan đến những giải pháp tổng thể về quản lý nhà nước trên lĩnh vực xuất bản, trong đó đề cập đến nội dung về xử phạt hành chính đối với những vi phạm hành chính trong hoạt động xuất bản, đó là các đề tài:

"Giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về xuất bản ở nước ta hiện nay" của tác giả Phạm Quốc Chính (2006), Luận văn Thạc sỹ Quản lý Hành chính công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội;

"Quản lý nhà nước về xuất bản ở Việt Nam hiện nay" của tác giả Vũ Quế Anh (2011), Luận văn Thạc sỹ Quản lý Hành chính công, Học viện Hành chính, Hà Nội.

Song, các công trình trên mới chỉ giải quyết được một số vấn đề cấp bách trong xuất bản nói chung, mới chỉ nghiên cứu từng mảng, từng vấn đề; chưa cập nhật tình hình mới nhất, chưa nêu được các nội dung quản lý nhà nước về xuất bản một cách sâu sắc, toàn diện, có hệ thống và đưa ra các giải pháp mang tính lý luận và thực tiễn về vấn đề này.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### *3.1. Mục đích nghiên cứu*

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam, luận văn đề xuất những phương hướng, giải pháp cơ bản nhằm tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ở Việt Nam hiện nay.

#### *3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu*

- Xây dựng và làm sáng tỏ những vấn đề lý luận cơ bản về hoạt động báo chí - xuất bản và quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản.

- Đánh giá thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản ở tỉnh Quảng Nam; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân.

- Từ cơ sở trên, đề ra những biện pháp mang tính khả thi nhằm tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản ở Việt Nam hiện nay.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### *4.1. Đối tượng nghiên cứu*

Là những vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản.

#### *4.2. Phạm vi nghiên cứu*

Quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản ở Quảng Nam từ năm 2012 đến nay.

### **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### *5.1. Phương pháp luận*

Luận văn được thực hiện trên cơ sở quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin cũng như quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam về hoạt động báo chí - xuất bản trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

#### *5.2. Phương pháp nghiên cứu*

Ngoài ra, tác giả cũng sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu cụ thể như phương pháp hệ thống hóa, phân tích, so sánh... để thực hiện đề tài.

### **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn**

#### *6.1. Ý nghĩa lý luận*

Xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn của việc quản lý nhà nước đối với lĩnh vực báo chí - xuất bản, chỉ rõ những kết quả đạt được và những hạn chế, thiếu sót cũng như nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót đó. Trên cơ sở đó đề xuất những phương hướng, giải pháp cơ bản nhằm tăng cường quản lý của nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản ở Việt Nam trong tình hình hiện nay.

#### *6.2. Ý nghĩa thực tiễn*

Kết quả nghiên cứu của luận văn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở đào tạo Luật và quản lý nhà nước. Đồng thời cũng là nguồn tư liệu tham khảo và là ý tưởng đề xuất đối với các cơ quan, tổ chức hoạt động liên quan đến lĩnh vực này.

### **7. Cơ cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục, danh mục hình vẽ, danh mục bảng biểu, tài liệu tham khảo, phụ lục, phần chính của luận văn gồm 3 chương:

*Chương 1: Những vấn đề lý luận và pháp lý của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản*

*Chương 2: Thực trạng quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam*

*Chương 3: Quan điểm và giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản từ thực tiễn tỉnh Quảng Nam.*

# CHƯƠNG 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ

### QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ - XUẤT BẢN

#### 1.1. Khái quát về báo chí - xuất bản

##### 1.1.1. Khái niệm báo chí - xuất bản

###### 1.1.1.1. Khái niệm báo chí

Tư tưởng và lý luận của xã hội loài người trong lịch sử và hiện tại, cũng như công tác tư tưởng và lý luận của Đảng và Nhà nước ta luôn luôn có ý nghĩa và vai trò đặc biệt quan trọng, có vai trò chi phối và định hướng quá trình phát triển của xã hội. Trong xã hội hiện đại, báo chí ngày càng thể hiện vai trò, vị thế đặc biệt quan trọng. Báo chí đã và đang đóng góp hết sức to lớn vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm sự phát triển bền vững của xã hội. Trong tình hình cuộc đấu tranh chính trị, tư tưởng ngày càng tinh vi và phức tạp, trong bối cảnh toàn cầu hóa và môi trường truyền thông số hiện nay, báo chí và truyền thông nói chung có vai trò đặc biệt quan trọng.

Từ báo chí bắt đầu từ hai chữ: báo (thông tin), chí (giấy). Tên gọi có gốc thuần Việt. Trong tiếng Anh Journalism bắt nguồn từ Journal - Nhật ký, điều này cũng nói lên rằng nhà báo- ký giả, chính là những người ghi lại lịch sử trong cuộc sống hàng ngày. Nói một cách khác, các ký giả chính là những sử gia (như trong những câu chuyện lịch sử vẫn có những sử gia ghi chép lại các sự kiện trong cung đình) của cuộc sống thường nhật. Có rất nhiều câu chuyện diễn ra mỗi ngày và báo chí có nhiệm vụ ghi lại những sự kiện đó, chứng kiến, thêm lời bình.[43]

Tờ báo tiếng Đức "*Relation aller Fürnemmen und gedenckwürdigen Historien*" của Johann Carolus phát hành năm 1605 ở Strassburg (nay thuộc Pháp) được thừa nhận là tờ báo giấy đầu tiên. Tờ nhật báo tiếng Anh đầu tiên, Daily Courant, phát hành từ năm 1702 đến 1735. Trường học đầu tiên về ngành báo chí, Missouri School of Journalism, thành lập năm 1908 tại Hoa Kỳ bởi Walter Williams. [40]

Tại Việt Nam, Gia Định báo là tờ báo tiếng Việt đầu tiên, phát hành từ năm 1865 đến 1910 tại Sài Gòn.

Theo triết học cổ Hy Lạp: *“Chữ báo chí xuất phát từ chữ information có nghĩa là thông tin, thông báo, báo tin và được hiểu như việc tạo ra hình thái giúp cho sự hiểu biết của con người về thế giới xung quanh đang tồn tại bằng việc lấy hiện thực khách quan để phản ánh một cách liên tục, xuyên suốt trong quan hệ chặt chẽ giữa nhà báo - tác phẩm - công chúng”*. [29]

Những định nghĩa được đưa ra như một sự cố gắng để khẳng định nội hàm cơ bản của báo chí. Tuy nhiên, trong một phạm vi nhất định, đây là những định nghĩa khá rộng và chưa biểu thị hết các loại hình báo chí đang hiện diện trong xã hội và các loại hình ấy được hiểu như thế nào, diễn đạt ra sao.

Truyền thông có thể được hiểu là quá trình liên tục trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm,... chia sẻ kỹ năng và kinh nghiệm giữa hai hoặc nhiều người với nhau, nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi phù hợp với nhu cầu phát triển. Báo chí là một bộ phận của truyền thông đại chúng, nhưng là bộ phận chiếm vị trí trung tâm, vai trò nền tảng và có khả năng quyết định tính chất, khuynh hướng, chi phối năng lực và hiệu quả tác động của TTĐC. Do đó, trong nhiều trường hợp, có thể dùng báo chí để chỉ truyền thông đại chúng; và ngược lại, nói đến TTĐC - trước hết phải nói đến báo chí.

Nhìn từ quan điểm hệ thống báo chí là phương tiện thông tin đại chúng, là phương tiện giải trí, là công cụ góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền. Báo chí là một hệ thống trong xã hội (có nguyên tắc, chuẩn mực riêng) quy định về đạo đức nghề nghiệp của báo chí.

#### *1.1.1.2. Khái niệm xuất bản*

Từ điển tiếng Việt, của Viện Khoa học xã hội Việt Nam, năm 1992 có đưa ra khái niệm: "Xuất bản là in ra thành sách báo, tranh ảnh để phát hành"[35]. Theo đó, sản phẩm chủ yếu của xuất bản là sách, thông qua việc phổ biến những tác phẩm chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật đến nhiều người, nhằm giới thiệu những di sản văn hoá dân tộc, tinh hoa

văn hoá thế giới; góp phần nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, mở rộng giao lưu văn hoá với các nước. Tuy nhiên, khái niệm này chưa nêu bật được vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng, cũng như sự ảnh hưởng của xuất bản đối với đời sống xã hội.

Có một cách hiểu khác, hoạt động xuất bản là một quá trình lao động sản xuất trong xã hội, vừa thuộc lĩnh vực tư tưởng văn hoá vừa thuộc lĩnh vực kinh tế, gồm 03 lĩnh vực: tổ chức bản thảo và biên tập, in, phát hành; 03 lĩnh vực này có những đặc thù hoạt động riêng, độc lập nhau, nhưng lại gắn kết hữu cơ với nhau. Xuất bản là hoạt động tổ chức nội dung, hình thức, in ấn và phổ biến các ý tưởng dưới dạng văn bản như sách, báo, tạp chí, hay hiện đại hơn là những cuốn sách điện tử ghi trong đĩa CD, trên mạng Internet để đông đảo công chúng có thể tiếp cận được.

Cũng như mọi hoạt động văn hóa, mục tiêu cao cả của công tác xuất bản là hướng tới hoàn thiện con người, tạo nền tảng tinh thần và động lực cho sự phát triển xã hội. Xuất bản còn là công cụ truyền bá thông tin tri thức, thông tin công nghệ, làm cho các công nghệ sản xuất hiện đại, tiên tiến được chuyển giao rộng rãi, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển; thành tựu khoa học kỹ thuật, thành tựu công nghệ hiện đại thông qua con đường xuất bản đã trở thành lực lượng sản xuất cụ thể.

### ***1.1.2. Đặc điểm của báo chí - xuất bản***

*Hoạt động báo chí - xuất bản mang đặc điểm truyền thông:*

Báo chí, xuất bản là sản phẩm văn hóa tinh thần, là phương tiện lưu giữ, tích lũy, truyền bá tri thức của loài người. Báo chí, xuất bản là một môn khoa học và là một trong những yếu tố quan trọng trong công tác chính trị, tư tưởng, văn hóa, giáo dục và khoa học của Đảng và Nhà nước ta. Nếu không có báo chí và các xuất bản phẩm khác, văn hóa, giáo dục sẽ bị tổn hại và không thể trao truyền kiến thức, kinh nghiệm từ thế hệ này qua thế hệ khác. Do đó, báo chí, xuất bản mang đặc điểm truyền thông và thuộc trung tâm của mạng lưới truyền thông rộng lớn, nhất là trong thời đại bùng nổ thông tin và kinh tế tri thức như hiện nay.

*Hoạt động báo chí - xuất bản mang đặc điểm văn hóa tinh thần:*

Mục đích cao nhất của hoạt động báo chí - xuất bản là đáp ứng nhu cầu văn hóa

tin thần. Trong đời sống văn hóa tinh thần, báo chí - xuất bản không phải đơn thuần là hoạt động sáng tác, nghiên cứu, mà nó còn thúc đẩy sự sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng các giá trị chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học của xã hội.

*Hoạt động báo chí - xuất bản vừa thực hiện các quy luật kinh tế, vừa phải tuân theo các quy luật văn hóa, tư tưởng, khoa học:*

Hiện nay, nước ta đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nên hoạt động báo chí - xuất bản phải phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đảng ta luôn khẳng định mục tiêu văn hóa, tư tưởng, khoa học của hoạt động báo chí - xuất bản và coi đó là tôn chỉ, mục đích mà các nhà xuất bản và hoạt động báo chí - xuất bản phải đặt lên hàng đầu. Chính vì thế, hoạt động báo chí - xuất bản không đơn thuần chỉ là kinh doanh theo đuổi lợi nhuận, mà phải thực hiện mục tiêu văn hóa, tư tưởng, khoa học; không thể coi mục tiêu kinh doanh chỉ thuần túy là lợi nhuận, mà phải luôn luôn kết hợp hai mục tiêu: văn hóa, tư tưởng, khoa học và kinh tế. Ở đây, có thể vận dụng câu nói của C.Mác nhắc nhở những người làm công tác nghệ thuật ở lĩnh vực này: "Cố nhiên nhà văn phải kiếm tiền để sống và viết, nhưng trong bất cứ trường hợp nào anh ta cũng không được sống và viết để kiếm tiền... Nhà văn không thể xem công việc của mình như là một kế sinh nhai. Đó là mục đích tự thân, nó không phải là một kế sinh nhai đối với anh ta cũng như đối với người khác, đến nỗi nhà văn phải hy sinh sự tồn tại của mình cho sự tồn tại của nó, nếu cần" [14, tr.66].

*Hoạt động báo chí - xuất bản sách đang bị mặt trái của cơ chế thị trường tác động:*

Tình hình quốc tế hiện nay biến chuyển nhanh chóng và phức tạp, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, kinh tế tri thức và quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ, tác động sâu sắc đến sự phát triển của nhiều nước trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, kỹ thuật,... Nó có ảnh hưởng và tác động mạnh đến hoạt động báo chí - xuất bản ở nước ta cả mặt tích cực và tiêu cực. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện, các cơ chế, chính sách đang được thể chế hóa. Tuy nhiên, nhiều cơ chế, chính sách còn đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện và còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng đòi

hỏi từ thực tế của hoạt động xuất bản. Đúng như Văn kiện Đại hội XI của Đảng đã chỉ ra: *“Quản lý văn hóa, văn nghệ, báo chí - xuất bản còn thiếu chặt chẽ. Môi trường văn hóa bị xâm hại, lai căng, thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục, các tệ nạn xã hội, tội phạm và sự xâm nhập của các sản phẩm và dịch vụ độc hại làm suy đồi đạo đức, ... rất đáng lo ngại”* [22, tr.169]. Trong điều kiện kinh tế thị trường, hoạt động báo chí - xuất bản đang bị mặt trái của cơ chế này tác động, đang nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực như: khuynh hướng thương mại hóa, lai căng, chạy theo thị hiếu tầm thường, chụp giật bản thảo, sách kém chất lượng được ví như "nạn dịch", hiện tượng gian lận trong kinh doanh, trốn thuế, bán giấy phép thu phí quản lý mà không quan tâm đến nội dung, đặc biệt là tình trạng in lậu sách có chiều hướng ngày càng gia tăng, diễn biến phức tạp.

Các đặc điểm trên chính là cơ sở xác định đúng mục tiêu và nhiệm vụ, giúp hoạt động báo chí - xuất bản nước ta sẽ hoạt động theo đúng định hướng tiên tiến và hiện đại, góp phần đắc lực cho công cuộc đổi mới, cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phục vụ có hiệu quả cho công tác chính trị, tư tưởng, văn hóa, khoa học của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới của cách mạng nước ta.

### ***1.1.3. Vai trò của báo chí - xuất bản trong đời sống xã hội***

Dù ở bất cứ chế độ nào thì báo chí - xuất bản vẫn là công cụ của một giai cấp, trong cuộc đấu tranh để xác lập hình thái kinh tế - xã hội, bao gồm cơ sở kinh tế và kiến trúc thượng tầng, phù hợp với lợi ích cơ bản, lâu dài của nó. Hiểu theo nghĩa hẹp, hoạt động báo chí nhằm mục tiêu góp phần làm cho hệ tư tưởng của giai cấp đang đóng vai trò quyết định chiều hướng phát triển của lịch sử, trở thành hệ tư tưởng chủ đạo trong xã hội.

Ở nước ta, báo chí - xuất bản là công cụ chính trị của Đảng, của Nhà nước, của các tổ chức, đoàn thể xã hội, là diễn đàn của nhân dân khi khẳng định về chức năng và vai trò của báo chí trong Luật Báo 2016 như sau: “Báo chí ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã

hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân”. Báo chí còn là hình thức tuyên truyền tập thể, cổ động tập thể, tổ chức tập thể; điều này càng phù hợp với thời đại bùng nổ thông tin hiện nay. Báo chí thể hiện vai trò trong đời sống xã hội như sau:

Ở nước ta, báo chí - xuất bản chính là phương tiện dùng để “Tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu của đất nước và thế giới theo tôn chỉ, Mục đích của cơ quan báo chí; góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của Nhân dân, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đồng thời báo chí còn có vai trò “Phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội; làm diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của Nhân dân”.

Báo chí - xuất bản góp phần tạo nên những phát triển về mặt kinh tế, hướng dẫn việc áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới, giới thiệu những mô hình, điển hình tiên tiến trong sản xuất và kinh doanh. Báo chí - xuất bản làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của xã hội là một trong những vai trò mang tính khách quan của báo chí.

Đảng ta luôn đánh giá cao vị trí, vai trò của hoạt động báo chí, xuất bản. Đây là một lực lượng chủ lực và tiên phong trong công tác tư tưởng, tuyên truyền lý luận của Đảng. Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển ngành Xuất bản - In- Phát hành sách đã đạt được những thành tựu to lớn và quan trọng, khẳng định vị trí, vai trò của mình trong lĩnh vực tư tưởng – văn hóa của Đảng và trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đóng góp tích cực vào thành tựu chung của sự nghiệp đổi mới, giữ vững định hướng chính trị và ổn định xã hội. Đồng thời, hoạt động xuất bản đã khẳng định được vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng xã hội Việt Nam phát triển bền vững; góp phần đào tạo, xây dựng và nuôi dưỡng tinh thần, phẩm chất, đạo đức con người Việt Nam thời kỳ mới. Nội dung xuất bản phẩm đáp ứng ngày càng tốt hơn đời sống tinh thần của xã hội, góp phần tích cực vào nâng



cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Ngành in đã trở thành một trong những ngành công nghiệp sản xuất hiện đại. Công tác phát hành sách được đổi mới để phù hợp với cơ chế thị trường định hướng XHCN, mở rộng các quan hệ đa phương, khai thác nhiều nguồn hàng khác nhau nhằm mục tiêu đưa được nhiều sách hay, sách tốt đến tay bạn đọc. Đội ngũ những người làm công tác xuất bản, in, phát hành sách ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, vững vàng về chính trị, chuyên sâu về nghiệp vụ. Số đầu sách xuất bản hàng năm được đầu tư xuất bản ngày một tăng, đáp ứng được yêu cầu sử dụng ngày một đa dạng của mọi đối tượng bạn đọc và từng bước xuất khẩu ra nước ngoài.

## **1.2. Khái niệm, nguyên tắc, nội dung, công cụ và vai trò của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản**

### ***1.2.1. Khái niệm quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là quá trình tác động, điều chỉnh của Nhà nước đối với hoạt động báo chí - xuất bản, để hoạt động này diễn ra theo đúng qui định của pháp luật. Hay nói cách khác, quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là thực hiện ý chí quyền lực của nhà nước trong hoạt động báo chí - xuất bản. Bằng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Nhà nước vừa thể hiện ý chí của mình đối với hoạt động báo chí - xuất bản vừa tạo lập một hành lang pháp lý để các chủ thể tham gia hoạt động báo chí - xuất bản tự do hoạt động trong khuôn khổ pháp luật cho phép và phục vụ tốt những mục tiêu của xã hội.

Nhà nước quản lý và sử dụng hoạt động báo chí - xuất bản như một công cụ phục vụ cho mục tiêu quản lý xã hội ở lĩnh vực văn hóa tư tưởng. Hướng hoạt động báo chí - xuất bản thực hiện tốt chức năng thông tin tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và xây dựng con người mới. Thông qua công cụ quản lý, Nhà nước hỗ trợ cho hoạt động báo chí - xuất bản như: giảm hoặc miễn thuế, đặt hàng, trợ cước phát hành, trợ giá xuất bản để tạo điều kiện cho hoạt động xuất bản phát triển toàn diện phục vụ có hiệu quả các chính sách xã hội, giảm dần sự khác biệt về mức hưởng thụ văn hoá giữa các vùng miền.

Nhà nước kịp thời can thiệp vào những xu hướng tiêu cực của hoạt động báo chí - xuất bản, như: xu hướng thương mại hoá, chạy theo thị hiếu tầm thường; xử lý các vi phạm nhằm làm cho hoạt động báo chí - xuất bản đúng định hướng chính trị, đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là nói đến những hoạt động của bộ máy nhà nước nhằm bảo đảm cho hoạt động báo chí - xuất bản được ổn định và phù hợp với xu thế phát triển chung của xã hội. Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản cũng như bất kỳ một dạng quản lý xã hội nào khác, là dạng quản lý công vụ quốc gia của bộ máy nhà nước – là công việc của bộ máy hành pháp. Nó là sự tác động có tổ chức và được điều chỉnh bằng pháp luật, trên cơ sở quyền lực nhà nước đối với các quá trình xã hội và hoạt động báo chí do các cơ quan có thẩm quyền trong hệ thống hành pháp từ trung ương đến cơ sở tiến hành để thực hiện chức năng nhiệm vụ của nhà nước, phát triển các mối quan hệ xã hội, thỏa mãn nhu cầu tự do báo chí - xuất bản của công dân.

*Chủ thể* của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là Nhà nước mà chủ yếu đó là các cơ quan nhà nước trong bộ máy nhà nước hay các cá nhân quản lý chuyên ngành về hoạt động báo chí - xuất bản được nhà nước trao quyền về quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.

Ở Trung ương, cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản trên phạm vi cả nước bằng việc ban hành các văn bản pháp luật liên quan đến báo chí - xuất bản. Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản. Ở địa phương, trách nhiệm quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản thuộc về UBND các cấp tỉnh theo sự phân cấp của Chính phủ.

*Khách thể* của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là trật tự quản lý trong quá trình truyền đạt, tiếp nhận và trao đổi thông tin nhằm thiết lập các mối quan hệ giữa con người với con người.

*Đối tượng* của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là tất cả những tổ chức,

cá nhân... thực hiện những hoạt động liên quan đến báo chí - xuất bản.

*Mục đích* của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là phát huy mọi nguồn lực tạo ra một cơ chế hợp lý cho hoạt động báo chí - xuất bản và đảm bảo quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận trên báo chí của công dân.

### ***1.2.2. Các nguyên tắc quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Các hoạt động của báo chí - xuất bản xét trên hình diện chung có ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội. Vì vậy, muốn đảm bảo được các hoạt động này đi vào khuôn khổ đặt dưới sự điều chỉnh của pháp luật, chúng ta cần có những nguyên tắc quản lý phù hợp. Đó là:

*- Nguyên tắc tôn trọng quyền tự do báo chí - xuất bản của công dân*

Tôn trọng quyền tự do báo chí - xuất bản là một nguyên tắc hiến định. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Thông qua báo chí, công dân có quyền nhận tin, đưa tin, quyền bày tỏ quan điểm của mình về những vấn đề đã và đang xảy ra trong đời sống xã hội. Công dân cũng có quyền tham gia ý kiến với Đảng và Nhà nước về các chủ trương, chính sách lớn, nhỏ. Tất cả điều này như là một biểu hiện khuôn mẫu cho một xã hội dân chủ, xuất phát từ lợi thế của báo chí, vai trò của báo chí trong việc định hướng dư luận xã hội.

Để đảm bảo nguyên tắc này, Nhà nước cần phải luôn tạo ra những cơ chế pháp lý phù hợp với các loại hình hoạt động báo chí nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu của đông đảo quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, Nhà nước cũng cần đề ra một phương thức hướng các hoạt động báo chí tuân thủ pháp luật, nhằm tạo điều kiện tốt để các cơ quan chức năng Nhà nước thuận lợi hơn trong việc quản lý.

*- Nguyên tắc đảm bảo quyền thụ hưởng thành quả hoạt động báo chí - xuất bản một cách bình đẳng của tất cả công dân*

Bằng hoạt động của mình, báo chí đã góp phần đáng kể vào việc ổn định chính trị, phát triển kinh tế và định hướng dư luận xã hội một cách tích cực. Ở nước ta, pháp luật trong quản lý Nhà nước đối với báo chí là công cụ khá quan trọng nhằm bảo tồn, phát triển nền văn hóa dân tộc hiện đại, nhân văn; tiếp thu tinh hoa văn hóa và tiên bộ về khoa học, công nghệ của nhân loại, đảm bảo cho quá trình hội nhập

môi trường thông tin, báo chí toàn cầu được nhanh chóng và thành công. Với điều kiện đó, hoạt động báo chí ngày nay có những tiến bộ rõ rệt và đáp ứng khá tốt nhu cầu thông tin của mọi người dân quan tâm. Tất cả thành quả này của báo chí cần được phổ cập đến toàn thể các đối tượng thụ hưởng khác nhau trong xã hội. Đây được xem như một nguyên tắc biểu hiện tính nhân văn sâu sắc với mục tiêu nâng cao chất lượng dân trí.

*- Kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng việc tôn trọng tự do báo chí - xuất bản làm trái pháp luật*

Luật Báo chí 2016 một mặt khẳng định sự tôn trọng quyền tự do báo chí của công dân, mặt khác đã tạo ra hành lang pháp lý ngăn chặn triệt để những âm mưu này khi quy định: Báo chí, nhà báo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và được Nhà nước bảo hộ; không một tổ chức, cá nhân nào được hạn chế, cản trở báo chí, nhà báo hoạt động. Không ai được lạm dụng quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tập thể và công dân. Đây được xem như quan điểm chung nhất nhằm nghiêm cấm việc lợi dụng quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận trên báo chí để phá hoại hoà bình, độc lập, thống nhất đất nước, kích động bạo lực và tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền trái với pháp luật, chính sách của Nhà nước; chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc; gây rối trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, hoạt động mê tín dị đoan và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Mọi hành vi vi phạm đều được xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

### ***1.2.3. Nội dung quản lý nhà nước đối với báo chí - xuất bản***

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là hoạt động chấp hành và điều hành của các cơ quan nhà nước, cá nhân có thẩm quyền được tiến hành trên cơ sở pháp luật, nhằm kiểm soát và bảo vệ hoạt động báo chí - xuất bản. Để quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản, các cơ quan nhà nước theo thẩm quyền phải thực hiện các hoạt động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý về báo chí - xuất bản; tổ chức thực hiện các văn bản quản lý về báo chí - xuất bản; xử lý vi phạm các quy định về báo chí - xuất bản. Đây là ba khâu quan trọng của quy trình quản lý nhà nước về

báo chí - xuất bản . Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản sẽ không đạt được mục tiêu nếu thiếu đi một trong ba khâu đó. Giữa ba khâu trong quy trình quản lý tồn tại mối quan hệ khăng khít không thể tách rời, nó cấu thành nội dung của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .

Như vậy, có thể nói quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là quá trình các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền được trao quyền lực nhà nước với công cụ pháp luật để thực hiện các hoạt động cơ bản sau:

*Thứ nhất, xây dựng và ban hành văn bản quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.*

Hiến pháp năm 2013 ghi rõ “Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật”. Muốn quản lý bằng pháp luật thì trước hết phải có luật pháp; luật pháp phải đúng, phải đủ. Để quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản , đòi hỏi các cơ quan nhà nước phải ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong các lĩnh vực có liên quan đến báo chí - xuất bản.

Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật là kết quả của quá trình nhận thức về sự vận động, phát triển của báo chí - xuất bản. Trên cơ sở đó, xây dựng các thể chế quản lý phù hợp, tạo lập hành lang pháp lý cho những quan hệ ấy phát triển theo đúng định hướng của Nhà nước.

Nhà nước quy định thẩm quyền cho từng cơ quan trong việc xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong các lĩnh vực liên quan đến quản lý báo chí - xuất bản. Căn cứ pháp lý cho hoạt động này là Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Xuất bản, Luật Báo chí... Từ nguyên tắc Đảng lãnh đạo, quá trình xây dựng và ban hành các văn bản pháp luật về báo chí - xuất bản đã hiện thực hóa các chủ trương, đường lối về báo chí - xuất bản của Đảng. Các chủ trương, đường lối về báo chí - xuất bản của Đảng tạo ra những cơ sở chính trị quan trọng cho quá trình ban hành các văn bản pháp luật về báo chí - xuất bản. Thực tiễn công tác lập pháp trong lĩnh vực báo chí - xuất bản trong thời gian qua đã cho thấy các chiến lược, chính sách về báo chí - xuất bản của Đảng.

Tuy nhiên, hoạt động xây dựng và ban hành văn bản pháp luật về báo chí - xuất bản phải khẳng định được chức năng xã hội của Nhà nước và pháp luật trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội rất phức tạp trong hoạt động báo chí - xuất bản. Để quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải ban hành được hệ thống văn bản pháp luật về báo chí - xuất bản phù hợp, tạo ra một công cụ pháp lý hữu hiệu cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện chức năng, nhiệm vụ của họ.

*Thứ hai, tổ chức thực hiện văn bản quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.*

Tổ chức thực hiện pháp luật về báo chí - xuất bản nhằm đưa các quy phạm pháp luật về báo chí - xuất bản vào điều chỉnh các quan hệ về lĩnh vực báo chí - xuất bản, được tiến hành trên hai bình diện chủ yếu là triển khai thực hiện và áp dụng pháp luật về báo chí - xuất bản.

- Về triển khai thực hiện pháp luật báo chí - xuất bản: Trong phạm vi thẩm quyền, các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức triển khai các quy định trong các văn bản pháp luật về báo chí - xuất bản bằng việc tập huấn, hướng dẫn thực hiện tại các cơ quan, đơn vị cơ sở, tuyên truyền phổ biến giáo dục cho các đối tượng quản lý bằng nhiều hình thức, biện pháp phù hợp.

- Về áp dụng pháp luật báo chí - xuất bản: Đây là việc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý các lĩnh vực có liên quan về báo chí - xuất bản bằng các hoạt động nghiệp vụ, với trình độ chuyên môn cao của các cán bộ, công chức có thẩm quyền, tổ chức cho các chủ thể tham gia hoạt động báo chí - xuất bản thực hiện những quy định của pháp luật về báo chí - xuất bản để tạo ra các quyết định làm phát sinh, thay đổi, đình chỉ hoặc chấm dứt những quan hệ pháp luật cụ thể trong lĩnh vực báo chí - xuất bản.

Với nội dung trên, hoạt động áp dụng pháp luật về báo chí - xuất bản là sự tác động quản lý bằng quyền lực nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền và một số cơ quan khác của Nhà nước được ủy quyền để thi hành pháp luật về báo chí - xuất bản. Đây là yếu tố quyết định sự tuân thủ nghiêm chỉnh các quy phạm pháp luật về báo chí - xuất bản; tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về báo

chí - xuất bản.

Tổ chức thực hiện pháp luật báo chí - xuất bản là hoạt động quan trọng của cơ quan hành chính nhà nước. Các bộ, ngành, địa phương hàng năm phải thực hiện tổng kết hoạt động năm trước và đề ra nhiệm vụ năm sau. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật mới, còn phải lập chương trình hành động, xác định tiến độ thực hiện, phân công cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp. Đây là cơ sở để tiến hành giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực báo chí - xuất bản.

*Thứ ba, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.*

Thanh tra là một chức năng thiết yếu của quản lý nhà nước, là hoạt động kiểm tra, xem xét việc làm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, thường được thực hiện bởi một cơ quan chuyên trách, theo một trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, nhằm kết luận đúng, sai, đánh giá ưu, khuyết điểm, phát huy nhân tố tích cực, phòng ngừa xử lý các vi phạm, góp phần hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của nhà nước, các quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Từ cách hiểu đó, thanh tra quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là một chức năng thiết yếu của cơ quan chuyên trách thực hiện kiểm tra các đối tượng quản lý trên lĩnh vực liên quan đến báo chí - xuất bản nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai lầm, xử lý vi phạm trong hoạt động chấp hành các quy định pháp luật của nhà nước về báo chí - xuất bản.

Kiểm tra là một hoạt động thường xuyên. Do tính chất này mà chúng ta không thể nói là đã có một hệ thống kiểm tra hữu hiệu nếu chỉ có người lãnh đạo tổ chức và những bộ phận tổ chức chuyên trách tham gia vào hoạt động kiểm tra công việc. Điều quan trọng là phải thành lập được hệ thống tự kiểm tra và một nề nếp kiểm tra lẫn nhau trong nội bộ tổ chức và giữa hai nhân tố chủ quan và khách quan trong tổ chức hoặc hai nhân tố khác nhau trong cùng một công việc.

Kiểm tra về báo chí - xuất bản là việc xem xét các hành vi, hoạt động chủ thể có

chấp hành đúng các chủ trương, chính sách pháp luật nhà nước trên các lĩnh vực báo chí - xuất bản, từ đó xem xét các mức độ vi phạm để kịp thời xử lý theo quy định.

Xử lý vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản có thể được hiểu là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền căn cứ vào các quy định của pháp luật hiện hành, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính hay hình sự đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực về báo chí - xuất bản.

Vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản có thể bao gồm: vi phạm pháp luật dân sự; vi phạm pháp luật hành chính; vi phạm kỷ luật nhà nước (chủ yếu đối với cán bộ, công chức, viên chức hành chính trực tiếp hoạt động quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản); vi phạm pháp luật hình sự.

Do vậy, xử lý vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản có thể được tiến hành ở hai mức độ: xử lý vi phạm hành chính và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản (tùy theo từng trường hợp cụ thể).

Xử lý vi phạm hành chính về báo chí - xuất bản chủ yếu là áp dụng xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân và tổ chức có hành vi cố ý hoặc vô ý vi phạm quy định về báo chí - xuất bản, các điều kiện đảm bảo ổn định báo chí - xuất bản mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt hành chính.

#### ***1.2.4. Các công cụ quản lý của nhà nước về báo chí - xuất bản***

Công cụ quản lý là những phương tiện mà chủ thể quản lý dùng để tác động lên các đối tượng quản lý nhằm đạt được các mục tiêu nhất định bao gồm pháp luật, chính sách, kế hoạch, công cụ tài chính, tiền tệ...

Công cụ quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản có đặc tính chung là nó vừa phản ánh được bản chất, nhu cầu của đối tượng quản lý, vừa phản ánh được sự tương thích của chủ thể quản lý, vừa thể hiện tính đặc thù của nó trong mối quan hệ với các công cụ quản lý xã hội nói chung.

Từ khái niệm nêu trên, có thể hiểu: *Công cụ quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là những phương tiện cần thiết, qua đó nhà nước (thông qua các cơ quan chức năng) sử dụng để điều tiết, hướng dẫn, kiểm soát đối với toàn bộ hoạt động diễn ra trong lĩnh vực báo chí - xuất bản.*



Việc sử dụng loại công cụ nào để quản lý báo chí - xuất bản là tùy thuộc vào trình độ, hoàn cảnh, quy mô... của đối tượng được quản lý, cũng như khả năng của chủ thể quản lý trong việc nhận thức và lựa chọn các công cụ. Có thể nêu ra 3 loại công cụ chủ yếu gồm:

*- Công cụ quy hoạch, kế hoạch*

Quy hoạch, kế hoạch là một trong những công cụ quản lý vĩ mô quan trọng của nhà nước, là các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và các biện pháp cụ thể để đạt mục tiêu trong từng thời kỳ nhất định do nhà nước đặt ra. Điều đó có nghĩa, quy hoạch, kế hoạch là một công cụ định hướng, tổ chức và điều chỉnh các hoạt động kinh tế - xã hội trong đó có quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản. Vai trò của công cụ quy hoạch, kế hoạch trong quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản được thể hiện ở các khía cạnh sau đây:

- Nhờ quy hoạch, kế hoạch mà chủ thể quản lý và đối tượng quản lý biết được hướng đi và lựa chọn con đường thích hợp để nhanh chóng đạt tới mục tiêu vạch ra.

- Công cụ quy hoạch, kế hoạch góp phần hình thành tư duy "vượt trước", giúp cho các nhà quản lý tiên đoán được sự thay đổi tình hình, từ đó chuẩn bị các phương án cần thiết để thích ứng với sự thay đổi đó. Nói cách khác, quy hoạch, kế hoạch tạo ra tầm nhìn chiến lược cho nhà quản lý, giúp họ phát hiện vấn đề trong quản lý, sử dụng đối với lĩnh vực báo chí - xuất bản một cách hiệu quả. Từ sự phát hiện đó, nhà quản lý biết tập trung vào việc giải quyết những nhiệm vụ quan trọng nhất trong quản lý đối với lĩnh vực báo chí - xuất bản mà không bị che lấp hoặc sa vào việc xử lý những thông tin vụn vặt, sự vụ hàng ngày. Mặt khác, nó còn làm giảm thiểu những bất trắc và hạn chế các hoạt động trùng lặp, lãng phí thời gian, công sức và tiền của do không có sự tính toán, sắp đặt từ trước.

- Quy hoạch, kế hoạch cho phép các nhà quản lý hình dung khái quát được sự hình thành, xu hướng vận động, phát triển của báo chí - xuất bản, từ đó hình thành các phương án đối với lĩnh vực báo chí - xuất bản.

*- Công cụ chính sách*

Chính sách là một trong số các loại công cụ quản lý vĩ mô của nhà nước,

là tổng thể các chủ trương, quan điểm chính thức của nhà nước về quản lý kinh tế - xã hội cũng như hoạt động tổ chức thực thi các chủ trương, quan điểm đó.

Nội dung cơ bản của chính sách là xác định mục tiêu, phương hướng phát triển cũng như các biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do yêu cầu của đời sống xã hội và quản lý nhà nước đặt ra. Chính sách có nhiều loại: chính sách chính trị, chính sách kinh tế, chính sách xã hội, chính sách an ninh, quốc phòng, chính sách đối ngoại, chính sách về khoa học công nghệ... trong đó, có chính sách về báo chí - xuất bản.

#### *- Công cụ pháp luật*

Pháp luật là dạng biểu hiện đặc thù của chính sách nhà nước, nhưng pháp luật cũng là loại công cụ độc lập trong hệ thống công cụ quản lý của nhà nước. Bằng việc Hiến pháp 2013 qui định: "*Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật; Nhà nước quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật*", pháp luật đã chính thức trở thành công cụ chủ yếu nhất, hữu hiệu nhất để nhà nước quản lý xã hội nói chung trong đó có quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .

Bằng công cụ pháp luật, nhà nước tạo lập cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ; tạo lập hành lang pháp lý cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào các quan hệ pháp luật trong lĩnh vực báo chí - xuất bản; là cơ sở pháp lý để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; là căn cứ pháp lý để thống nhất và chuẩn hoá các tiêu chuẩn về báo chí - xuất bản.

Trên thực tế, các công cụ kế hoạch, chính sách phần lớn đều phải thể hiện dưới các hình thức pháp lý nhất định (như các Luật, Pháp lệnh, các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt...) thì mới đi vào thực tế cuộc sống và được đảm bảo bằng sức mạnh cưỡng chế của nhà nước. Vì vậy, công cụ pháp luật có một ý nghĩa đặc biệt trong quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản .

#### ***1.2.5. Vai trò của quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

*Góp phần triển khai đường lối, chủ trương của Đảng về công tác báo chí - xuất bản:*

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản có vai trò quan trọng trong việc triển

khai đường lối, chính sách của Đảng về công tác báo chí - xuất bản. Chủ trương của Đảng là cơ sở, nền tảng tư tưởng của hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật về báo chí - xuất bản. Pháp luật với những thuộc tính về tính bắt buộc chung và được bảo đảm thực hiện bằng sức mạnh cưỡng chế của Nhà nước là phương tiện để thực hiện hiệu quả nhất chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước về báo chí - xuất bản.

Thời gian qua, báo chí cả nước đã thực hiện đúng sự chỉ đạo, định hướng thông tin của Đảng, Nhà nước, thông tin nhanh nhạy, toàn diện mọi diễn biến của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế và là diễn đàn thực sự tin cậy của nhân dân. Đáng chú ý là báo chí đã tuyên truyền sâu rộng về những sự kiện nổi bật, những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của đất nước như Hội nghị lần thứ 4,5,6 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Kỳ họp thứ 3,4 Quốc hội khóa XIII, công tác xây dựng Hiến pháp và pháp luật, nhất là việc lấy ý kiến của các tầng lớp nhân dân xây dựng Dự thảo Hiến pháp năm 2013 và các văn bản pháp luật khác...

Báo chí - xuất bản đã bám sát đời sống xã hội, cung cấp những thông tin đa chiều, sâu sắc; tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước hiệu quả. Vai trò của báo chí - xuất bản ngày càng nâng cao trong đời sống xã hội, đặc biệt là trong quá trình đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí.

*Góp phần đấu tranh bảo đảm công lý, công bằng và trật tự xã hội và bảo đảm quyền con người:*

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản có vai trò quan trọng trong việc góp phần bảo đảm công lý, công bằng và trật tự xã hội và bảo đảm quyền con người.

Xã hội thông tin ngày nay với sự tác động tiêu cực của các thế lực thù địch bên ngoài, nếu không thông tin tốt thì những bức xúc của người dân cũng sẽ dễ dàng bùng phát trở thành các vấn đề xã hội, đe dọa tình hình an ninh chính trị.

*Thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế:*

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản trong điều kiện phát triển mạnh mẽ của truyền thông xã hội đòi hỏi phải có phương pháp tiếp cận mới. Trên bình diện quốc tế, cuộc cách mạng công nghệ thông tin đã làm thay đổi cách thức truyền tải

và tiếp nhận thông tin trên toàn cầu. Toàn cầu hóa thông tin đang đặt ra cho chúng ta nhiều vấn đề trong công tác chỉ đạo, quản lý thông tin. Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản trong bối cảnh truyền thông xã hội phát triển đòi hỏi phải hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong việc chi phối, định hướng dư luận xã hội; là việc làm chủ thông tin thông qua gia tăng cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, là làm rõ cơ chế mở rộng tiếp cận thông tin và phát huy dân chủ trong thông tin.

### **1.3. Các yếu tố bảo đảm quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản**

#### ***1.3.1. Hệ thống thể chế về báo chí - xuất bản***

Theo giáo trình của Học viện Hành chính quốc gia, *“Thể chế bao gồm toàn bộ các cơ quan nhà nước với hệ thống quy định do nhà nước xác lập trong hệ thống văn bản pháp luật của nhà nước và được nhà nước sử dụng để điều chỉnh và tạo ra các hành vi và mối quan hệ giữa nhà nước với công dân, các tổ chức nhằm thiết lập trật tự kỷ cương xã hội”*.

Hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước là sự tác động của quyền lực nhà nước đến các chủ thể trong xã hội; công dân và tổ chức; thể nhân hay pháp nhân, công pháp hay tư pháp (công quyền), mang đặc trưng cưỡng bức kết hợp với thuyết phục, giáo dục. Thể chế hành chính nhà nước với một hệ thống pháp luật (bao gồm luật, các văn bản pháp quy dưới luật) do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành là cơ sở pháp lý cho các cơ quan hành chính nhà nước các cấp thực hiện quản lý, bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước trên phạm vi quốc gia.

Pháp luật - theo định nghĩa phổ quát là *“Toàn bộ các quy tắc xử sự do nhà nước - đại diện cho xã hội đặt ra hoặc thừa nhận, thể hiện ý chí của nhà nước, được nhà nước bảo đảm thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội theo một trật tự có lợi cho nhà nước và xã hội”*. Vì xã hội là *“tổng hòa các mối quan hệ giữa người và người”* nên nội dung và phạm vi điều chỉnh của pháp luật cũng hết sức rộng rãi và phức tạp, được phân chia thành các bộ phận pháp luật khác nhau, tương xứng với các lĩnh vực hoạt động khác nhau của con người. Pháp luật về báo chí - xuất bản là một trong những bộ phận pháp luật đó.

Hệ thống pháp luật được đồng bộ, hoàn thiện sẽ là tiền đề, điều kiện để các cá nhân, tổ chức tham gia vào lĩnh vực báo chí - xuất bản thi hành. Vì vậy, pháp luật càng rõ ràng, thống nhất là cơ sở để cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng.

Trong thực tế hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật báo chí - xuất bản chưa được tổng hợp thành những bộ luật bao trùm nội dung của công tác này. Vì vậy, các cơ quan phải sử dụng các cơ sở pháp lý nằm ở nhiều văn bản khác nhau. Từ đó, cần gấp rút xây dựng hệ thống quy định quy chuẩn liên quan đến các hoạt động báo chí - xuất bản gắn liền với yêu cầu quản lý nhà nước.

### ***1.3.2. Năng lực thực hiện pháp luật của bộ máy quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Đây là yếu tố quyết định bảo đảm quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản với những lý do sau:

- Pháp luật là cơ sở của quản lý, nhưng nếu không được thực hiện, thực hiện không đúng, không kịp thời thì "pháp luật có cũng như không". Vì lẽ đó, thực hiện pháp luật đầy đủ, chính xác, kịp thời là yếu tố quyết định hiệu lực, hiệu quả quản lý, cho dù quản lý lĩnh vực nào, do cơ quan nhà nước nào tiến hành. Nhưng điều đó, suy cho cùng là phụ thuộc vào năng lực thực hiện pháp luật của bộ máy quản lý.

- Yếu tố có tính quyết định tạo thành năng lực thực hiện pháp luật của bộ máy quản lý chính là tính hợp lý của bộ máy chính chính quyền các cấp. Một bộ máy mạnh là bộ máy luôn thích ứng với mọi biến đổi xã hội, vì vậy nhận thức cần khắc phục tư duy siêu hình trong tổ chức bộ máy, phải luôn tìm tòi sáng kiến sao cho bộ máy quản lý thường xuyên được đổi mới, cải cách, đáp ứng được tối đa nhu cầu của quản lý xã hội, quản lý báo chí - xuất bản, nhất là trong điều kiện kinh tế thị trường, đô thị hóa và hội nhập quốc tế.

- Năng lực quản lý về báo chí - xuất bản ảnh hưởng rất lớn đến công tác quản lý. Năng lực quản lý thể hiện ở việc hoạch định, đưa ra các chính sách, quyết đoán phù hợp với thực tiễn địa phương. Đồng thời, nói lên khả năng am hiểu các chủ trương, chính sách, có tài thuyết phục, tuyên truyền nhân dân tự chấp hành các quy định pháp luật của nhà nước về báo chí - xuất bản. Mặt khác, có biện pháp và chủ

động trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những sai phạm xảy ra, từ đó sẽ tạo được uy tín, niềm tin trong nhân dân đối với cán bộ, công chức nhà nước.

### ***1.3.3. Phẩm chất, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý báo chí - xuất bản***

Với mặt trái của cơ chế thị trường đòi hỏi người cán bộ, công chức làm công tác quản lý báo chí - xuất bản phải có phẩm chất và trình độ nhất định. Như chúng ta biết, trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thì quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là lĩnh vực rất nhạy cảm, dễ sa vào tiêu cực trước những cò mồi, chung chi của các đối tượng vi phạm nhằm giảm nhẹ hình thức vi phạm.

Vì vậy, đội ngũ làm công tác quản lý báo chí - xuất bản, ngoài trình độ chuyên môn, để có khả năng nhận định đúng tình hình, hệ quả các hành vi, khả năng áp dụng các chế tài có liên quan đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, còn đòi hỏi người cán bộ làm công tác này phải có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức tốt, phân biệt đúng, sai, tránh sa vào những tiêu cực, tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng đến công tác quản lý và bất bình trong nhân dân.

### ***1.3.4. Sự tham gia của nhân dân vào hoạt động quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Như chúng ta đã biết, nhà nước ta là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, vì vậy mọi chủ trương, chính sách và các hoạt động quản lý nhà nước đều đảm bảo lợi ích của nhân dân. Bên cạnh đó, số lượng cán bộ phụ trách công tác quản lý lĩnh vực báo chí - xuất bản quá mỏng so với yêu cầu của nhiệm vụ trên thực tế. Vì vậy, để hoàn thành nhiệm vụ, cần có sự tham gia tích cực của người dân, nên cán bộ quản lý báo chí - xuất bản phải biết phát huy lực lượng nòng cốt, những người có uy tín và gắn bó chặt chẽ với nhân dân, để nhân dân tin yêu mà làm tai mắt, giúp đỡ cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ. Trong thực tiễn cũng đã chứng minh, ở nơi nào nhân dân tích cực, đồng tình với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, đồng tình với cách làm việc của cán bộ, tận tình giúp đỡ cán bộ thì ở nơi đó báo chí - xuất bản được đảm bảo và an toàn. Thường xuyên tham vấn ý kiến người dân khi

thực hiện quyền quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.

Có cơ chế chính sách bảo vệ và đãi ngộ đặc biệt với những người có tinh thần trách nhiệm, mạnh dạn phản ánh những hành vi sai phạm của cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản, nhờ đó mà cơ quan quản lý nhà nước đã kịp thời phát hiện và xử lý hiệu quả.

#### **1.4. Quản lý báo chí - xuất bản ở một số quốc gia và bài học kinh nghiệm cho quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ở Việt Nam**

##### ***1.4.1. Quản lý báo chí - xuất bản ở một số quốc gia***

###### *- Đan Mạch*

Quốc hội Đan Mạch rất coi trọng mối quan hệ với báo chí - xuất bản, bao gồm từ thể loại báo tuần, báo ngày cho tới truyền hình, phát thanh và báo mạng. Nhu cầu chung của nhóm này là tiếp cận thông tin, tiếp cận với các chính trị gia và chính quyền. Đồng thời, họ cũng tham khảo những nguồn tài liệu đã được biên tập.

Đối với các nhà báo, Quốc hội Đan Mạch cung cấp dịch vụ báo chí công khai, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của các phóng viên về hoạt động của Quốc hội. Một trong số những mục tiêu chiến lược báo chí của Quốc hội là để Văn phòng đóng vai trò chủ động trong các hoạt động có liên quan tới báo chí và từ đó gây dựng được tiếng tăm tốt hơn đối với công chúng.

Đan Mạch có một sự tự do báo chí không cần kiểm duyệt. Tuy vậy, các phương tiện truyền thông đại chúng bị cấm phát hành một số loại thông tin nhất định. Theo đó, tiết lộ các bí mật quốc gia, phỉ báng hoặc bôi nhọ, và phổ biến các quan niệm hoặc ý tưởng mê hèn, chủ nghĩa chủng tộc hoặc phân biệt đối xử đều là bất hợp pháp. Tuy nhiên, những vấn đề trên vẫn được phép thảo luận trên các phương tiện truyền thông đại chúng, miễn là nó được đề cập một cách công bằng và khách quan hoặc để kích thích cuộc tranh luận.

Việc thu phí cấp phép phát thanh và truyền hình hai lần trên một năm đối với độc giả khi mua tivi hoặc radio nhằm có nguồn kinh phí tài trợ các chương trình truyền thông và dịch vụ công cộng là một cách làm hay đáng để học hỏi trong lĩnh vực phát thanh truyền hình của nước ta.

- *Hoa Kỳ*

Được bảo vệ bởi sự can thiệp của chính phủ bằng một điều luật đã tồn tại 200 năm trong Hiến pháp Hoa Kỳ, báo chí đã tự mình trở thành một người giám sát đối với đời sống chính quyền, người ghi lại các sự kiện công cộng và thậm chí là người phân xử không chính thức các hành động của công chúng.

Ngành công nghiệp tin tức của Hoa Kỳ cũng là một ngành kinh doanh rất lớn. Chỉ riêng báo chí đã tạo ra khoảng 32 tỉ đô-la doanh thu từ quảng cáo trong mỗi năm. Các tạp chí, với hơn 11.000 loại, cũng phát hành với số lượng nhiều hơn cả số người Mỹ đọc chúng. Mỗi hộ gia đình có ít nhất là ba chiếc đài thu thanh và hơn 95% số hộ có tivi. Không cần phải nói, báo chí không phải luôn luôn là một phương tiện thông tin đại chúng.

Hầu như tất cả các thị trấn của nước Mỹ với mọi quy mô dân số (10.000 người hay nhiều hơn) đều có tờ báo riêng của mình, cũng như được tiếp cận với một tờ nhật báo lớn.

Truyền thông báo chí Hoa Kỳ là dựa vào cộng đồng. Một ngành kinh doanh: ngành công nghiệp báo chí và phát thanh, truyền hình Hoa Kỳ chủ yếu gồm các doanh nghiệp tìm kiếm lợi nhuận và phải có tình hình tài chính khoẻ mạnh để có thể tồn tại. Chỉ một số lượng nhỏ trong số này là được trợ cấp (dưới 20% ngành truyền thông và dưới 1% ngành báo chí). Hầu hết phụ thuộc vào quảng cáo thương mại để tạo ra phần lớn thu nhập (khoảng 75%).

Ngoài ra, ngành công nghiệp tin tức cũng như nghề làm báo tại Hoa Kỳ không tự điều tiết giống như nghề luật và nghề dược. Báo chí không đòi hỏi một chuẩn mực tối thiểu nào về tư cách thành viên, không cấp hay hủy bỏ giấy phép hoạt động và cũng không quy định các tiêu chuẩn về nghề nghiệp. Mỗi hãng tin hay hiệp hội nhà báo đều tự đề ra cho mình bộ quy tắc ứng xử và chuẩn mực riêng.

Các nhà lập hiến Hoa Kỳ thế kỉ XVII đã bảo đảm quyền tự do báo chí bằng điều luật sửa đổi thứ nhất của Tuyên ngôn nhân quyền. mặc dù vậy, trong nhiều năm, Tòa án Tối cao Hoa Kỳ – tòa án cao nhất của Mỹ – đã không dựa vào Điều luật sửa đổi đầu tiên này để bảo vệ giới truyền thông trước các vụ kiện về tội phỉ báng.



Thay vào đó, mỗi bang lại có luật điều chỉnh tội phi báng khác nhau và trên cả nước không có một bộ luật thống nhất và chặt chẽ nào điều chỉnh vấn đề này.

Báo chí Hoa Kỳ được đánh giá là một trong những nền báo chí mạnh nhất trên thế giới. Các tập đoàn truyền thông của Mỹ có phạm vi ảnh hưởng rộng lớn trên toàn cầu. Kinh nghiệm tổ chức, quản lý, cũng như kinh nghiệm làm kinh tế Báo chí của Hoa Kỳ đã và đang được nhiều quốc gia trên thế giới học hỏi. Điều cần phải cân nhắc trong quá trình tiếp thu kinh nghiệm của báo chí Hoa Kỳ chính là điều kiện kinh tế - chính trị của Mỹ khác với Việt Nam. [38]

#### *- Trung Quốc*

Khi Trung Quốc chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch sang nền kinh tế thị trường, ngành báo chí cũng dần sẵn phát triển theo hướng chuyển đổi, tiến tới cạnh tranh thị trường. Sự tồn tại của một cơ quan báo chí giờ phụ thuộc vào các hoạt động kinh doanh tự thân hơn là dựa vào hỗ trợ của Chính phủ. Vì sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các cơ quan báo chí và sự tự do hóa của ngành xuất bản báo chí ở Trung Quốc, đồng thời các cam kết gia nhập WTO, nhiều cơ quan báo chí đã được tập hợp lại hình thành nên các tập đoàn báo chí. Tập đoàn báo chí đầu tiên của Trung Quốc ra đời vào năm 1996, đó là tập đoàn Nhật báo Quảng Châu. Đến nay, Trung Quốc có tất cả 40 tập đoàn báo chí, phân thành các cấp Trung ương (2 tập đoàn), tỉnh (23 tập đoàn), thành phố (13 tập đoàn) và 2 tập đoàn độc lập. 40 tập đoàn báo chí chiếm 17% số lượng báo chí, 56% trang báo in phát hành toàn quốc.

Một số đặc điểm của báo chí Trung Quốc:

Năm 1968: Trung Quốc có 42 tờ báo; 1980: 382 tờ báo; Hiện nay: hơn 2.200 tờ; Giữa 2003, Trung Quốc đưa ra các giải pháp nhằm xóa bỏ cơ chế bao cấp báo chí; Các tập đoàn báo chí đều phát triển từ báo Đảng, gọi là “tờ báo mẹ”. Những “tờ báo mẹ” mà chủ yếu cung cấp thông tin cho các cơ quan Đảng bộ do các cơ quan chức năng quản lý. Còn mô hình tập đoàn được quản lý dựa trên số cổ phần, quyền sở hữu. Do đó công tác quản lý các tập đoàn báo chí nên theo hướng “kim tự tháp”, nhà nước quản lý chung, hay để phát triển theo quy luật cung – cầu của thị trường.

Xét về thực lực, các tập đoàn Báo chí của Trung Quốc không mạnh bằng các

tập đoàn báo chí Hoa Kỳ. Điều đáng học ở Trung Quốc chính là mô hình quản lý tương đối phù hợp với điều kiện Chính trị của một quốc gia theo đuổi chủ nghĩa Xã hội như Việt Nam. Mặt khác, cần học Trung Quốc ở cách ứng xử và “chia sẻ kinh nghiệm” với các đối tác truyền thông lớn trên thế giới.

#### ***1.4.2. Kinh nghiệm cho Việt Nam***

Trong những năm qua, lĩnh vực báo chí - xuất bản trên thế giới có nhiều thay đổi về loại hình, mô hình tổ chức, hình thức thể hiện, công nghệ và cách thức thụ hưởng thông tin. Ngoài các loại hình thông tin báo chí truyền thống, một số loại hình thông tin có tính chất báo chí phát triển nhanh như thông tin trên các diễn đàn, mạng xã hội; mô hình tổ chức của các cơ quan báo chí thay đổi theo xu hướng hội tụ thông tin, một cơ quan báo chí thực hiện nhiều loại hình báo chí; hình thức thể hiện các ấn phẩm, loại hình thông tin ngày càng phong phú, hấp dẫn hơn; người dân thụ hưởng thông tin mọi lúc, mọi nơi, trên nhiều loại thiết bị thông minh. Về cơ bản, nhu cầu thông tin của người dân được đáp ứng ngày càng cao.

Qua tìm hiểu, nghiên cứu một số mô hình phát triển báo chí - xuất bản của một số nước trên thế giới, xin rút ra được một số kinh nghiệm như sau:

- Cần cách ứng xử và “chia sẻ kinh nghiệm” với các đối tác truyền thông lớn trên thế giới; tham vọng đưa truyền thông vươn ra ngoài lãnh thổ.

- Từ kinh nghiệm quản lý báo chí qua nghiên cứu một số nước trên thế giới nhận thức rõ hơn việc được tiếp cận đầy đủ với thông tin là điều rất quan trọng đối với hiệu quả của báo chí, và mặc dù mọi người đều chấp nhận rằng có một số thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước nhưng nói chung đa số thông tin nên được công khai; phát triển báo chí - xuất bản theo hướng bền vững với các tiêu chí: tự do ngôn luận; báo chí chuyên nghiệp; đa dạng nguồn thông tin; quản lý kinh doanh và phối hợp của các cơ quan hỗ trợ.

Báo chí và xuất bản có mối quan hệ mật thiết với nhau. Thông tin báo chí được trình bày trên những tờ báo. Đối với báo in thì xuất bản bằng giấy, đối với báo mạng thì xuất bản trên môi trường mạng internet. Các cơ quan báo chí, xuất bản thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, sự kiện chính

trị lớn của đất nước; thường xuyên cập nhật, đưa tin chính xác, phản ánh đầy đủ và kịp thời tình hình chính trị, quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội; phản bác hiệu quả những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch trong và ngoài nước; góp phần định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội; củng cố và tăng thêm niềm tin của nhân dân. Xuất bản thường tập trung, dễ kiểm soát hơn. Báo chí thì có tính đặc thù, hàng ngày thông tin cập nhật nhanh chóng.

Về quản lý Nhà nước thì không có chuyện với loại hình báo chí này thì dễ dãi, loại hình khác thì chặt chẽ, vì tất cả đều phải quản lý theo Luật Báo chí và các văn bản hướng dẫn Luật. Tuy nhiên, việc quản lý báo điện tử thường khó khăn, phức tạp hơn. Về nguyên tắc, dù báo giấy hay báo điện tử thì Tổng biên tập vẫn phải là người chịu trách nhiệm về nội dung của tất cả các tin, bài, ảnh... Một số Tổng biên tập của một số tờ báo đã coi nhẹ, thậm chí khoán trắng việc này cho một bộ phận nào đó ở trong báo, thậm chí ngoài báo (liên kết với công ty truyền thông). Cũng do nhận thức, một số Tổng biên tập chỉ quan tâm đến các tin bài có yếu tố chính trị, buông lỏng quản lý các tin, bài ở các chuyên mục giải trí, văn hóa, văn nghệ.

### **Kết luận Chương 1**

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là hoạt động quan trọng của nhà nước, nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội dân sự đô thị, đặc biệt trong quá trình chỉnh trang đô thị như hiện nay, đây là lĩnh vực cần được chú trọng, quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện, để sớm điều chỉnh các mối quan hệ này đi vào nề nếp, tuân theo một khuôn khổ nhất định đúng với chương trình quy hoạch tổng thể đã đề ra.

Quản lý nhà nước nói chung, trong đó quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản nói riêng phải gắn liền với pháp luật. Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản có rất nhiều lĩnh vực cần phải điều chỉnh. Công cụ quan trọng để thực hiện việc quản lý là pháp luật, pháp luật tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động báo chí - xuất bản và là công cụ có tính bắt buộc thực hiện các quy định để đảm bảo báo chí - xuất bản. Đồng thời, cũng là cơ sở để xử lý các vi phạm xảy ra trong lĩnh vực báo chí - xuất bản.

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ, XUẤT BẢN TẠI TỈNH QUẢNG NAM**

#### **2.1. Kết quả quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam**

##### ***2.1.1. Các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến hoạt động báo chí - xuất bản ở tỉnh Quảng Nam***

Quảng Nam thuộc khu vực Duyên hải miền Trung, vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng và tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Nam giáp tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum, phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp tỉnh Sê Kông của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Quảng Nam là tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm khu vực miền Trung, Quảng Nam nằm giữa thành phố Đà Nẵng (trung tâm kinh tế lớn của khu vực miền Trung) và khu kinh tế Dung Quất (khu kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực công nghiệp - thương mại - dịch vụ - du lịch - đô thị và nông lâm ngư nghiệp; một thành phố công nghiệp mở, trung tâm lọc hóa dầu quốc gia, trung tâm đô thị công nghiệp dịch vụ cảng của Vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung; đầu mối về giao thông vận tải, trao đổi hàng hóa và giao lưu quốc tế quan trọng của khu vực miền Trung và Tây Nguyên; có vị trí quan trọng về an ninh, quốc phòng của cả nước). Với vị thế quan trọng như vậy, nguồn tài nguyên thông tin được khai thác từ vị thế đó và yêu cầu thông tin để phục vụ sự phát triển tương xứng với vị thế đó sẽ tạo điều kiện thuận lợi để báo chí - xuất bản của Quảng Nam phát triển.

Tình hình kinh tế xã hội Quảng Nam ngày càng phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn bình quân cả nước (giai đoạn 2011 - 2013 đạt 11,75%), cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành Công nghiệp, dịch vụ và Du lịch, tỉnh có khu kinh tế mở Chu Lai (là đòn bẩy quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ) cùng hàng loạt các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động và phát triển. Với những thành tựu như vậy, Quảng Nam trong tương lai sẽ hình thành một thị trường thông tin lớn. Hơn nữa, tăng trưởng kinh tế sẽ dẫn đến

các nguồn lực đầu tư cho hoạt động báo chí - xuất bản trong tỉnh cũng ngày càng lớn mạnh, thúc đẩy sự phát triển của báo chí - xuất bản.

Quảng Nam có hệ thống giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể phong phú, đa dạng, là nơi hội tụ các di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới được UNESCO ghi nhận: Đô thị cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn, và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm. Đây là nguồn tài nguyên thông tin quý giá để cho Báo chí - xuất bản Quảng Nam phát triển bền vững và mang những sắc thái riêng trong hệ thống Báo chí - xuất bản của cả nước.

Hiện nay, 96,67% số xã có điện với 97,5% số hộ sử dụng điện; hơn 97% số xã có đường ô tô đến trung tâm. Hạ tầng thông tin phát triển rộng khắp, cáp quang hóa đến 100% trung tâm xã, 100% các xã đã được phủ sóng thông tin di động. Hạ tầng ngày càng hoàn thiện là điều kiện tốt để người dân được tiếp cận với thông tin, trong đó có thông tin báo chí và xuất bản.

Quảng Nam tiếp giáp với thành phố Đà Nẵng về phía Bắc. Đà Nẵng lại là một trung tâm báo chí - xuất bản lớn thứ 3 của cả nước. Do vậy, sự phát triển của báo chí - xuất bản của Quảng Nam phải chịu sự cạnh tranh từ hệ thống các cơ quan báo chí của Trung ương, văn phòng đại diện các cơ quan báo Trung ương đặt tại Đà Nẵng, các cơ sở xuất bản, in, phát hành có tiềm lực về tài chính, công nghệ in hiện đại. Hơn nữa, bối cảnh báo chí - xuất bản Việt Nam và thế giới đang phát triển theo xu thế hội tụ, mọi cơ quan báo đều có cơ hội như nhau, ứng dụng khoa học công nghệ đã giải quyết bài toán về không gian và thời gian. Đây là khó khăn và thách thức lớn về báo chí - xuất bản của Quảng Nam.

Quảng Nam có tới 72% diện tích vùng núi thuộc 8 huyện miền núi, khu vực này có địa hình phức tạp, khó khăn cho công tác phát hành và công tác phát triển hạ tầng mạng lưới phát thanh truyền hình, thông tin điện tử, công tác phát hành xuất bản phẩm đến người dân.

Kinh tế Quảng Nam phát triển mạnh, mức sống người dân ngày càng tăng, khoa học công nghệ phát triển mạnh tạo ra sự thay đổi về nhu cầu thụ hưởng các loại hình thông tin. Điều này sẽ dẫn đến nhu cầu thụ hưởng thông tin của người dân

sẽ ngày càng cao hơn, thông tin không những phải đa dạng mà hình thức thể hiện, cách thức thụ hưởng phải hiện đại, đáp ứng nhu cầu mọi lúc, mọi nơi. Như vậy, sẽ gây ra áp lực đối với các cơ quan báo chí, đơn vị xuất bản của tỉnh phải đầu tư, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ một cách đồng bộ, hiện đại trong khi điều kiện về tài chính của các cơ quan báo chí - xuất bản rất khó khăn.

Bên cạnh sự tăng trưởng chung của toàn tỉnh, mức độ chênh lệch thu nhập giữa nhóm giàu nhất và nhóm nghèo nhất ngày càng tăng (hiện nay tỷ lệ này là 5,8 lần), tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh liên tục giảm từ 23,27% (năm 2001) xuống 10,94% (năm 2005 - tính theo chuẩn cũ) nhưng vẫn ở mức cao 17,93% (năm 2012 - tính theo chuẩn mới), tỷ lệ này cao hơn bình quân trung khu vực Duyên hải miền Trung (12,2%) và cả nước (9,6%); trong 16 đơn vị hành chính của tỉnh có đến 8 huyện miền núi với 19 dân tộc thiểu số, ít người chiếm 6,8% tổng dân số. Như vậy, bên cạnh việc phát triển báo chí xuất bản phục vụ cho các đối tượng có mức sống tốt, điều kiện thụ hưởng thông tin hiện đại thì Quảng Nam vẫn cần thiết có những giải pháp để duy trì thông tin cho đối tượng người dân có thu nhập thấp, đời sống khó khăn. [42]

Báo chí - xuất bản của Quảng Nam không nằm ngoài bối cảnh chung của Việt Nam và thế giới, do vậy Quảng Nam cũng chịu sự tác động mạnh mẽ từ việc cạnh tranh của Báo chí - xuất bản thế giới và Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực truyền hình, thông tin điện tử và xuất bản phẩm. Trong lĩnh vực truyền hình, với lợi thế về tiềm lực tài chính, nội dung chương trình và hạ tầng công nghệ, các đơn vị truyền hình cáp, truyền hình qua mạng internet, truyền hình số vệ tinh, truyền hình số mặt đất đều đã cung cấp dịch vụ và chiếm lĩnh thị trường tại Quảng Nam. Trong lĩnh vực thông tin và xuất bản phẩm điện tử, với lợi thế về công nghệ, thông tin mọi lúc, mọi nơi thì việc cạnh tranh không chỉ giới hạn trong phạm vi của Quảng Nam, mà mở rộng ra cả nước và thế giới. Đó là những khó khăn rất lớn tác động đến quá trình hoạch định và phát triển Báo chí - xuất bản Quảng Nam.

### ***2.1.2. Tình hình báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam***

#### ***2.1.2.1. Lĩnh vực báo chí***

Tại tỉnh Quảng Nam, báo chí là lĩnh vực khá phát triển, bao gồm:

*- Báo Quảng Nam*

Báo Quảng Nam là cơ quan của Đảng bộ Đảng cộng sản Việt Nam tỉnh Quảng Nam, tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Đơn vị chủ quản là Tỉnh ủy Quảng Nam.

Năm 2000, Báo Quảng Nam phát hành 4 kỳ/tuần, từ 3/2010 đến nay Báo tăng kỳ phát hành lên 6 kỳ/tuần trong đó: Báo Quảng Nam thường kỳ: 5 kỳ/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); khuôn khổ: 29 x 42 cm; số trang: 8 trang/kỳ; số lượng xuất bản: 5.000 bản/kỳ. Báo Quảng Nam cuối tuần: 1 kỳ/tuần (thứ 7): khuôn khổ: 29 x 42 cm; số trang: 12 trang; số lượng xuất bản mỗi kỳ: 5.000 bản/kỳ.

Ngoài các ấn phẩm thường kỳ, hàng năm Báo Quảng Nam phát hành các đặc san nhân các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của tỉnh. Tổng số lượng phát hành các ấn phẩm năm 2015 đạt 1,6 triệu tờ/năm.

Báo Quảng Nam đã làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thành tựu văn hóa, khoa học, kỹ thuật trong tỉnh, trong nước và thế giới theo tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí. Thực hiện tốt chức năng là diễn đàn của nhân dân, góp phần quan trọng thực hiện chủ trương dân chủ hóa đời sống xã hội, kịp thời phát hiện và biểu dương gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến; năng động, tích cực trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực khác. Trong công tác thông tin đối ngoại, báo chí Quảng Nam đã giới thiệu hình ảnh Quảng Nam tới các địa phương trong nước và quốc tế. Báo Quảng Nam đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

Báo Quảng Nam liên tục đổi mới nội dung và hình thức, hàng năm Báo đăng tải hơn 20.000 tin, bài, phóng sự, sắp xếp trong 32 chuyên trang, chuyên mục định kỳ hằng ngày, hằng tháng và hằng năm.

*- Tạp chí Đất Quảng*

Tạp chí Đất Quảng có tôn chỉ, mục đích là sưu tầm, nghiên cứu, giới thiệu truyền thống văn hóa Quảng Nam; góp phần xây dựng sự nghiệp văn hóa văn nghệ tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Tạp chí đã giới thiệu những sáng tác văn học nghệ

thuật của địa phương và chọn lọc giới thiệu cho người đọc những tác phẩm văn học nghệ thuật trong nước và thế giới theo định hướng giáo dục tư tưởng của Đảng.

Đội ngũ cán bộ, nhân viên Tạp chí, các hội viên văn học nghệ thuật tỉnh công tác cho Tạp chí đã được quán triệt, học tập kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và của địa phương, đồng thời bám sát các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh đặt ra, từ đó tạo được niềm tin và sinh khí mới trong lao động sáng tạo nghệ thuật. Từ năm 2008 đến nay, tạp chí xuất bản 1 tháng/1 kỳ, khổ (16 x 24) cm, 100 – 120 trang, 600 - 800 bản/kỳ. Tạp chí Đất Quảng đăng tải tác phẩm của hội viên, tin tức hoạt động Hội Văn học Nghệ thuật cùng các nội dung liên quan.

*- Tạp chí Văn hóa Quảng Nam*

Tạp chí Văn hóa Quảng Nam thông tin công tác nghiên cứu, lý luận, học thuật trên các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch và gia đình theo đường lối quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước; diễn đàn trao đổi ý kiến của nhân dân về xây dựng, phát triển nền văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch và gia đình của dân tộc trong giao lưu hội nhập.

Tạp chí xuất bản ấn phẩm báo in 2 tháng/kỳ, số lượng 1.000 bản/kỳ. Ngoài ấn phẩm báo in, Tạp chí còn phối hợp với Đài PTTH tỉnh sản xuất, phát sóng chuyên mục “Tạp chí Văn hóa” 2 số/tháng trên sóng của Đài PTTH tỉnh.

*- Tạp chí Khoa học và Sáng tạo*

Tạp chí tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học và công nghệ; trao đổi, phổ biến kinh nghiệm quản lý và tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ; tuyên truyền các kết quả, thành tựu khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; giới thiệu những kinh nghiệm quản lý, thành tựu khoa học và công nghệ nổi bật của tỉnh, cả nước và thế giới; là diễn đàn của các nhà quản lý, nhà khoa học và công nghệ về các vấn đề liên quan đến sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

Tạp chí xuất bản ấn phẩm báo in 1 tháng/kỳ, số lượng 600 bản/kỳ, 36 trang, khổ 19x27 cm. Hàng năm tạp chí được ngân sách tỉnh cấp kinh phí hoạt động. Doanh thu từ quảng cáo, tài trợ rất thấp, gần như không đáng kể. Năm 2012,



ngân sách tỉnh cấp 150 triệu đồng, thu từ quảng cáo và tài trợ 15 triệu đồng.

*- Tạp chí Khoa học*

Tạp chí Khoa học tuyên truyền, phổ biến quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển khoa học và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học giáo dục. Giới thiệu kết quả nghiên cứu và các biện pháp, giải pháp về ứng dụng các thành tựu của khoa học, công nghệ trong phát triển kinh tế, xã hội của các giảng viên, các nhà khoa học trong và ngoài trường. Cơ quan chủ quản là Trường Đại học Quảng Nam.

Tạp chí xuất bản: 1 số/3 tháng, số lượng phát hành mỗi kỳ: 150 bản, 132 trang, khuôn khổ 18,5x26,5cm. Tạp chí phục vụ các nhà khoa học, giảng viên, sinh viên trong tỉnh.

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh có 27 Bản tin sở, ngành, huyện. Trong đó Bản tin ngành: 18, huyện: 9. Trung bình mỗi số từ 16-32 trang, xuất bản 1-3 tháng/1 số, khuôn khổ thường dùng 19x27cm, số lượng in thấp nhất 55 bản/số, cao nhất 5000 bản/số.

Nội dung: Phản ánh hoạt động nội bộ các sở, ngành, huyện; tư tưởng chính trị đúng đắn, rõ ràng, không vi phạm các quy định cấm của Luật Báo chí, Luật Xuất bản, đáp ứng nhu cầu về thông tin, tuyên truyền, tài liệu tham khảo...

*- Phát thanh và truyền hình*

*- Phát thanh tỉnh*

Từ năm 2008, Đài Phát thanh phát sóng 2 buổi/ngày (sáng, chiều) vào tất cả các ngày trong tuần. Thời lượng chương trình tự sản xuất 2 giờ/ngày, chương trình tiếp sóng trên 3 giờ/ngày. Nội dung phát thanh liên tục được đổi mới, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa thông tin thời sự chính trị, kinh tế văn hóa, xã hội với giải trí. Khung chương trình trong tuần gồm chương trình thời sự, ca nhạc tổng hợp và chương trình văn nghệ đáp ứng nhu cầu của cán bộ, nhân dân trong và ngoài tỉnh.

*- Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Truyền thanh cấp huyện)*

Có 18/18 huyện, thị xã, thành phố có Đài Truyền thanh. Hầu hết các đài phát

sóng FM, công suất từ 100W đến 500W. Đài Truyền thanh cấp huyện tiếp sóng chương trình phát thanh của Đài PT&TH tỉnh và phát sóng chương trình của huyện, thời lượng phát sóng bình quân đạt 1,3 giờ/ngày, thời lượng tiếp sóng bình quân 3,4 giờ/ngày. Nội dung chủ yếu tập trung phản ánh hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội - an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện. [41]

+ Truyền thanh xã, phường, thị trấn (gọi chung là Truyền thanh cấp xã): Là công cụ tuyên truyền phục vụ sự chỉ đạo của chính quyền xã. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 212/244 xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh hoạt động, trong đó bao gồm 70% đài truyền thanh vô tuyến, và 30% đài truyền thanh hữu tuyến.

Tỉnh đã có chính sách hỗ trợ cán bộ phụ trách đài xã, nhưng do số lượng công việc nhiều, đa số cán bộ là kiêm nhiệm hoặc hợp đồng nên ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh cấp xã. Cụ thể, toàn tỉnh có 221 cán bộ truyền thanh cấp xã, trong đó 80 cán bộ kiêm nhiệm, (chủ yếu là cán bộ văn hóa, văn phòng, y tế,..); 141 cán bộ là lao động hợp đồng; chủ yếu trình độ trung cấp và trình độ khác.

Thời gian vừa qua, thị hiếu của người dân chuyển dần sang các loại hình thông tin hấp dẫn hơn, thông tin cung cấp nhanh hơn, trực quan hơn như truyền hình, Internet. Do vậy, số lượng hộ dân có thiết bị nghe phát thanh rất thấp.

Thống kê cụ thể như sau:

Về sử dụng máy thu thanh (radio) tại các hộ gia đình

+ Số hộ có máy thu thanh là 19.681/359.535 hộ (đạt 5,5%).

+ Khu vực thành thị: 2.926/65.595 hộ có máy thu thanh (4,5 %).

+ Khu vực nông thôn: 16.755/293.940 hộ có máy thu thanh (5,7 %).

+ Số hộ chính sách, hộ nghèo có máy thu thanh là 4.516/93.753 hộ (đạt 4,8 % so với số hộ chính sách, hộ nghèo).

+ Khu vực thành thị: 441/9.183 (đạt 4,8 %).

+ Khu vực nông thôn: 4.075/84.570 hộ (đạt 4,8 %).

Ngoài ra, các thông tin tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của nhà nước và tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương còn được người dân tiếp nhận qua hệ thống loa tại các cụm phát thanh xã, phường. Tỷ lệ phủ

sóng theo số hộ dân tại địa phương là 86%.

*- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Nam*

Đài PT&TH Quảng Nam là cơ quan sự nghiệp, trực thuộc UBND tỉnh Quảng Nam; thực hiện chức năng tuyên truyền các chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là phương tiện thông tin, chuyển tải các chủ trương phục vụ sự chỉ đạo, lãnh đạo và điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Nam, là diễn đàn tin cậy của nhân dân trong tỉnh, thực hiện chức năng mở rộng vùng phủ sóng, phục vụ nhu cầu thông tin, hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên sóng PT-TH.

*- Báo điện tử và trang thông tin điện tử*

Hiện nay, Quảng Nam có 22 trang TTĐTTH được cấp phép. Ngoài ra, tỉnh còn có hàng nghìn Website của các tổ chức, cá nhân.

Báo điện tử Báo Quảng Nam: <http://www.baoquangnam.com.vn> hiện hằng năm Báo đăng tải trên 8.000 tin, bài trên 25 chuyên trang, chuyên mục. Bên cạnh trang tin chính, Báo còn phát hành 3 phụ trang: “Nông thôn mới”, “Người Quảng xa quê” và “Investment - Travel” (Đầu tư - Du lịch) bằng tiếng Anh.

Ngoài ra, trang thông tin điện tử Báo Quảng Nam còn sản xuất video, audio, cập nhật phiên bản báo in trên môi trường mạng (e-paper). Số lượng độc giả truy cập: 10 triệu lượt truy cập (số liệu năm 2013).

*- Cổng Thông tin điện tử Quảng Nam*

Hoạt động: Cổng TTĐT vừa cung cấp thông tin tổng hợp về Quảng Nam, vừa là kho dữ liệu và cầu nối hữu ích gắn kết người dân, tổ chức với các cơ quan Nhà nước. Cổng TTĐT đã thực hiện tốt nhiệm vụ là trang TTĐTTH của tỉnh với giao diện thân thiện, khoa học giúp người xem dễ dàng tìm kiếm thông tin theo nhu cầu; các tin tức thời sự được cập nhật; các văn bản quy phạm pháp luật được đăng tải kịp thời...

Đến nay, 100% các thủ tục hành chính dưới dạng dịch vụ công cấp 2 được cung cấp trên Cổng; 34 dịch vụ trực tuyến công cấp 3 cho phép giao dịch 2 chiều giữa tổ chức công dân với cơ quan Nhà nước đã được triển khai thực hiện. Từ Cổng

TTĐT tỉnh có thể kết nối trực tiếp đến các website của sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố xem lại các bản tin thời sự của Đài PT&TH tỉnh, xem thông tin bằng clip ngắn, chuyên mục hỏi đáp, giao lưu trực tuyến, diễn đàn...

#### 2.1.2.2. Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành

##### - Lĩnh vực xuất bản

Hiện tại, tỉnh Quảng Nam chưa có Nhà Xuất bản, tổ chức cá nhân khi có nhu cầu xuất bản xuất bản phẩm kinh doanh, hoặc những tác phẩm của cá nhân phải hợp đồng với các Nhà Xuất bản Trung ương hoặc các địa phương khác.

Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị cấp phép xuất bản phẩm không kinh doanh tại địa phương. Đối tượng xin cấp phép là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp. Nội dung chủ yếu bao gồm tài liệu tuyên truyền, cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị; tài liệu hướng dẫn học tập và thi hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tài liệu hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, các biện pháp phòng chống thiên tai, dịch bệnh và bảo vệ môi trường; kỷ yếu hội thảo, tờ rời, tờ gấp... Thống kê hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông cấp trên 150 giấy phép xuất bản phẩm không kinh doanh.

##### - Lĩnh vực in xuất bản phẩm

Trên địa bàn Quảng Nam có 5 doanh nghiệp in được Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động in (cả nước có 1200 cơ sở in, Quảng Nam chiếm 0,25%), bao gồm: Công ty cổ phần in – Phát hành sách và thiết bị trường học, Chi nhánh Công ty cổ phần In & Dịch Vụ Đà Nẵng Tại Quảng Nam, Công ty in Hồng Đào Chu Lai, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ in Minh Tuấn; Công ty TNHH In và Quảng cáo Hoa Huân.

Ngoài ra tại tỉnh còn có trên 50 cơ sở in gia công, in lưới và in lụa thủ công, loại hình này phát triển khá nhanh sau khi Nhà nước có chủ trương bãi bỏ giấy phép thành lập.

Hạn chế: Công nghệ in ở Quảng Nam so với các trung tâm khác như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng vẫn còn đi sau, lạc hậu, không đồng bộ, các cơ

sở in chưa hoạt động theo hướng chuyên môn hoá sản phẩm nên việc đầu tư dàn trải, thiếu chiều sâu. Nguyên nhân chính là thị trường in ở Quảng Nam chưa mạnh, nhu cầu in bị chia sẻ, các doanh nghiệp chưa dám mạnh dạn đầu tư công nghệ thiết bị hiện đại vì giá công nghệ thiết bị hiện đại rất cao trong lúc khả năng thu hồi vốn rất khó khăn.

Sản lượng toàn ngành tăng bình quân hàng năm từ 8-10%/năm và mới đạt trên 69% tổng công suất (khoảng 1,1 tỷ trang in), chiếm khoảng 0,14% tổng sản lượng in toàn quốc (800 tỷ trang in). Các máy in mới sử dụng được 60% công suất của máy.

Doanh số: Tổng doanh số của các đơn vị hoạt động in đạt gần 40 tỷ đồng/năm (bằng 0,07% tổng doanh thu in cả nước). Tổng số lao động các cơ sở in là 153 người. Trong đó: Công ty cổ phần In - Phát hành sách và Thiết bị trường học 128 lao động, công ty Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần In & Dịch Vụ Đà Nẵng Tại Quảng Nam 15 lao động, công ty in Hồng Đào Chu Lai 10 lao động. Chất lượng lao động: 9% lao động quản lý, 73% công nhân kỹ thuật (trong đó 36% công nhân bậc 5, 6).

Thị trường in nội tỉnh Quảng Nam là thị trường chủ yếu của các đơn vị in trong tỉnh chiếm khoảng 1 tỷ trang in/năm trong đó sản phẩm chủ yếu là tài liệu, biểu mẫu, sách và một số ấn phẩm báo chí.

- Lĩnh vực phát hành

Hiện tại Quảng Nam có 2 đơn vị phát hành lớn đó là Công ty cổ phần In - Phát hành sách và Thiết bị trường học, Công ty cổ phần Phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh (siêu thị sách Fahasa). Ngoài ra còn có một số nhà sách tư nhân, trên 200 hiệu sách, đại lý, ki ốt phát hành sách được phân bố trên tất cả các huyện, 18 phòng Giáo dục và Đào tạo, 51 trường THPT, dân tộc nội trú và các trường mầm non, tiểu học, THCS các huyện, thị xã, thành phố có điểm phát hành.

Công ty cổ phần In - Phát hành sách và Thiết bị trường học chủ yếu phát hành các loại sách tổng hợp trên thị trường, sách giáo khoa, sách tham khảo... và thực hiện chương trình của Chính phủ trợ cước vận chuyển xuất bản phẩm lên các huyện miền núi và các xã vùng sâu, vùng xa và chương trình của Chính phủ cấp sách cho thư viện các trường Tiểu học và Trung học cơ sở ở các huyện miền núi và các xã

thuộc diện miền núi.

Các siêu thị sách, nhà sách tư nhân, các đại lý và ki ốt phát hành lẻ: Sản phẩm chủ yếu là sách tổng hợp (văn học, kỹ thuật, nghệ thuật, thiếu nhi, tham khảo...) và sách giáo khoa, sách dùng trong nhà trường. Tiềm năng thị trường sách tổng hợp và sách giáo khoa của Quảng Nam có thể tiêu thụ khoảng gần 11.000.000 bản/năm (giáo khoa 4.500.000- 5.000.000 bản, tổng hợp 5.000.000-6.000.000 bản). Năng lực phát hành hiện nay đáp ứng khoảng 65% nhu cầu. Phát hành chủ yếu theo phương thức trao tay truyền thống, một số nhà sách, cửa hàng đã áp dụng phương thức phát hành tự chọn. Các phương thức phát hành tiên tiến khác như qua mạng máy tính, thanh toán tự động chưa được áp dụng.

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của lực lượng lao động ngành phát hành sách không đồng đều, số lao động được đào tạo so với tổng số lao động hoạt động trong lĩnh vực phát hành sách chiếm tỷ lệ thấp. Tỷ lệ lao động có thể đáp ứng cho lĩnh vực phát hành chủ yếu là lao động trung cấp, tuy nhiên chuyên ngành các lao động phần lớn không phù hợp, chủ yếu là các chuyên ngành khác tham gia hoạt động. Tổng số lao động tại các cơ sở phát hành 120 lao động. Ngoài đối tượng là các lao động tại các công ty phát hành, còn số lượng rất lớn các lao động tại các nhà sách, các đại lý sách tại các địa phương. Ước tính số lượng lao động này đạt trên 200 lao động.

Từ năm 2008 đến nay, các doanh nghiệp phát hành Quảng Nam có tốc độ tăng trưởng khá đều, sản lượng sách, văn hoá phẩm, báo, tạp chí, tranh ảnh, bản đồ tăng bình quân 12%/năm, sản phẩm lịch, băng đĩa có tốc độ tăng trưởng cao hơn đạt 11%/năm. Sản lượng sách hiện đạt trên 5 triệu bản (chiếm 1,30% sản lượng phát hành sách cả nước), sản lượng văn hoá phẩm đạt trên 2 triệu bản (chiếm 1,96% sản lượng cả nước), báo, tạp chí đạt gần 1 triệu bản.

Doanh số: Tổng doanh số bình quân về phát hành sách của hệ thống phát hành khoảng trên 40 tỷ/năm (chiếm 1% cả nước) trong đó chủ yếu là phát hành sách giáo khoa và phát hành sách tổng hợp.

## **2.2. Hoạt động quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản tại tỉnh Quảng Nam**

### **2.2.1. Xây dựng và ban hành văn bản quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản**

Cách mạng Tháng 8 thành công, Đảng và Nhà nước ta đã chăm lo xây dựng hệ thống văn bản pháp lý tạo cơ sở cho việc quản lý Nhà nước đối với báo chí. Một số các văn bản được Nhà nước ta ban hành liên quan đến báo chí – xuất bản như: Hiến pháp năm 1946; Hiến pháp năm 1959; Hiến pháp năm 1980; Hiến pháp năm 1992; Hiến pháp năm 2013; Bộ luật Dân sự năm 2005, Bộ luật Hình sự năm 1999, Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2004, Luật Báo chí 1989, Luật báo chí sửa đổi, bổ sung năm 1999, Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012; Chỉ thị số 52/CT-TW ngày 22/7/2005 của Ban Bí thư về phát triển và quản lý báo điện tử; Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí; Sắc lệnh 41 ngày 29-3-1946 về hế độ kiểm duyệt báo chí; Sắc lệnh số 282 ngày 14-12-1956 về chế độ báo chí, Luật số 100/SL-L-002 ngày 20-5-1957 quy định chế độ báo chí; Nghị định số 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí - xuất bản;...

Các văn bản này thể hiện các quan điểm khác nhau của Nhà nước ta đối với báo chí trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau nhưng phần nào đã đặt ra một cơ sở pháp lý để các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước đối với báo chí của mình.

Trên cơ sở các văn bản pháp luật của các cơ quan nhà nước Trung ương, Sở TT&TT tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn thực hiện các nội dung như: Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 2822/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định chế độ chi trả nhuận bút, thù lao cho các cơ quan Báo chí của tỉnh; quy chế phát ngôn và

cung cấp thông tin cho báo chí.... Thường xuyên quản lý hoạt động văn phòng đại diện, phóng viên thường trú; theo dõi, tổ chức kiểm tra lưu chiều; kịp thời phối hợp chấn chỉnh và xử lý các vi phạm, đảm bảo kỷ cương, pháp lý trong hoạt động Báo chí. Hoạt động của cơ quan đại diện và phóng viên thường trú của báo chí Trung ương đặt tại Quảng Nam tiếp tục phát triển, thông tin nhanh chóng, kịp thời những vấn đề, sự kiện diễn ra của tỉnh. Hình ảnh một tỉnh Quảng Nam đang trên đà phát triển được quảng bá đến khắp nơi trong và ngoài nước thông qua báo chí, trong đó các cơ quan đại diện có nhiều đóng góp quan trọng.

Sở TT&TT đã tham mưu Bộ Thông tin và Truyền thông cấp 105 Thẻ Nhà báo cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, Hội Nhà báo tỉnh... Đây chính là cơ sở để tỉnh Quảng Nam thực hiện quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản trên địa bàn địa phương.

### ***2.2.2. Tổ chức thực hiện văn bản quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản***

Ở nước ta, trước năm 2008, quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin. Từ năm 2008 nhiệm vụ này được chuyển sang Bộ Thông tin và Truyền thông. Từ đó đến nay, công tác quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản từng bước được tăng cường, củng cố (đặc biệt là cấp tỉnh). Phòng Báo chí – Xuất bản có chức năng tham mưu lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.[11]

#### ***2.2.2.1. Về báo chí (bao gồm báo chí in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình, bản tin thông tấn)***

Sở đã hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động báo chí trên địa bàn; Tổ chức kiểm tra báo chí lưu chiều và quản lý báo chí lưu chiều của địa phương; Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động bản tin cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn; Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời về đề nghị tổ chức họp báo của cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam; trả lời về đề nghị tổ chức họp báo đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương; Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp thẻ nhà báo, cấp phép hoạt động báo chí, giấy phép xuất bản các ấn phẩm báo chí, ấn phẩm thông tin khác theo quy định của pháp luật



cho các cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác của địa phương; Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho phép các cơ quan báo chí của Trung ương, địa phương khác đặt văn phòng đại diện, văn phòng liên lạc, .cơ quan thường trú trên địa bàn; Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình của địa phương sau khi được phê duyệt; Quản lý các dịch vụ phát thanh, truyền hình; việc sử dụng thiết bị thu tín hiệu phát thanh truyền hình trực tiếp từ vệ tinh cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn địa phương theo quy định của pháp luật.

#### 2.2.2.2. Về xuất bản, in và phát hành

Cấp, thu hồi giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức của địa phương, cơ quan, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức của trung ương tại địa phương; cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không nhằm Mục đích kinh doanh cho cơ quan, tổ chức, cá nhân của địa phương; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm và giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với các cơ sở in xuất bản phẩm thuộc địa phương theo quy định của pháp luật; Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in các sản phẩm in không phải xuất bản phẩm; xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in tại địa phương; cấp giấy phép chế bản in, gia công sau in cho nước ngoài các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm; cấp giấy chứng nhận đăng ký sử dụng máy photocopy màu; xác nhận chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu tại địa phương; Cấp, thu hồi giấy phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm; tạm đình chỉ việc tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm của cơ quan, tổ chức, cá nhân do địa phương cấp phép; xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm tại địa phương; Quản lý việc lưu chiểu xuất bản phẩm và tổ chức đọc xuất bản phẩm lưu chiểu do địa phương cấp phép; kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện sản phẩm in có dấu hiệu vi phạm pháp luật; Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về xuất bản, in và phát hành; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động xuất bản in và phát hành tại địa phương theo thẩm quyền; Tạm đình chỉ hoạt động in sản phẩm in hoặc đình chỉ việc in sản phẩm in đang in tại

địa phương nếu phát hiện nội dung sản phẩm in vi phạm Luật Xuất bản và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tạm đình chỉ việc phát hành xuất bản phẩm có nội dung vi phạm Luật Xuất bản của cơ sở phát hành xuất bản phẩm tại địa phương; Thực hiện việc tiêu hủy sản phẩm in vi phạm pháp luật theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Tỉnh Quảng Nam cũng đã thiết lập cơ sở dữ liệu, áp dụng quản lý chất lượng hành chính công theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 để làm cơ sở trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị có nhu cầu xuất bản; tổ chức thực hiện tốt Đề án 30 về cải cách thủ tục hành chính, đổi mới và nâng cao năng lực chuyên môn đảm bảo tính pháp lý, hiệu quả và minh bạch trong cấp phép; đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật chuyên ngành; tổ chức thanh tra, kiểm tra những vấn đề nổi cộm, dễ vi phạm; xác lập và đưa vào nền nếp chế độ báo cáo của mạng lưới báo chí; tổ chức lưu chiểu và thường xuyên theo dõi phát hiện và chấn chỉnh các hoạt động vi phạm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thanh tra, kiểm tra vi phạm trong hoạt động in và phát hành. Tạo điều kiện cho hoạt động Báo chí - xuất bản phát triển lành mạnh, đúng hướng. Trong đó, đã được cấp giấy chứng nhận Phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 đối với hệ thống quản lý chất lượng về báo chí – xuất bản gồm: Cấp giấy phép xuất bản bản tin (trong nước); Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức thuộc địa phương, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức; Cho phép hợp báo; Cấp giấy phép trang thông tin điện tử tổng hợp trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan, tổ chức; Thẩm định hồ sơ đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông trang thông tin điện tử tổng hợp cho cơ quan báo chí, cấp thẻ, đổi thẻ nhà báo; Cấp phép hoạt động in; Xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm; Xác nhận đăng ký sử dụng máy photocopy màu...

Chính sách chất lượng của Sở TT&TT với phương châm: công khai, minh bạch, đúng luật, thuận lợi, hiệu lực và hiệu quả. Trong đó, lãnh đạo và tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở cam kết: Đảm bảo các Thủ tục hành chính được xử lý theo đúng các yêu cầu văn bản pháp quy liên quan. Không

ngừng hướng tới sự hài lòng của tổ chức, cá nhân thực hiện Thủ tục hành chính tại cơ quan thông qua việc thực hiện và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2008.

Hàng quý, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức giao ban báo chí định kỳ. Thông qua đó đánh giá kết quả hoạt động Báo chí của Quảng Nam; chỉ đạo kịp thời công tác tuyên truyền đối với các sự kiện đột xuất, những sự kiện điển hình của tỉnh nhằm định hướng dư luận xã hội...

### **2.2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản**

#### **2.2.3.1. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực báo chí**

Đi đôi với các hình thức khác trong công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực báo chí - xuất bản, Sở Thông tin và Truyền thông đã đặc biệt quan tâm đến công tác thanh, kiểm tra, coi đây là nội dung quan trọng trong công tác quản lý Nhà nước.

Cùng với công tác chỉ đạo, hướng dẫn nêu trên, đã tổ chức thanh, kiểm tra giấy phép và hoạt động đối với các cơ quan báo chí địa phương, cơ quan, văn phòng đại diện các cơ quan báo chí Trung ương đóng tại địa phương, các trang thông tin điện tử.

Sở Thông tin và Truyền thông cũng đã tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp đưa tin, bài sai sự thật, xa rời tôn chỉ, mục đích, vi phạm các quy định của pháp luật về báo chí, gây bức xúc trong dư luận. Từ năm 2012-2015 Sở Thông tin và Truyền thông đã xử phạt vi phạm hành chính 05 vụ, trong đó lĩnh vực báo chí 04 vụ (Quyết định 06/QĐ-XPHC ngày 04/6/2012 đối với ông Bùi Hữu Cường thông tin sai sự thật khi đưa tin *Phát hiện xác nạn nhân dưới hố cát* trên VOVNews- Báo điện tử Đài tiếng nói Việt Nam; Quyết định 07/QĐ-XPHC ngày 16/8/2012 đối với ông Dương Văn Út thông tin sai sự thật khi đưa tin *Uống chai nước tăng lực lăn đùng ra chết* trên Báo điện tử kiến thức; Quyết định số 56/QĐ-XPHC ngày 22/10/2013 đối với ông Võ Văn Tuấn thông tin sai sự thật khi đưa tin *Quảng Nam: Dân gồng mình chống bão, Bí thư thành phố Tam Kỳ vô tư ngồi nhậu* trên Báo Công lý; Quyết định số 55/QĐ-XPHC ngày 02/10/2013 đối với ông Bùi Hữu Cường đưa tin sai sự thật *Sau*

tai nạn, CSGT bỏ mặc nạn nhân chết để tiếp tục chặn xe trên Báo Lao động) và 01 vụ trên trang thông tin điện tử (Quyết định số 62/XPVPHC ngày 28/12/2015 đối với ông Phạm Đắc Hậu khi đư tin *Quảng Nam dân chài lưới bắt được nàng tiên cá* trên trang tin điện tử cá nhân). Đồng thời Sở Thông tin và Truyền thông đã đề nghị Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo cơ quan Báo trên đính chính thông tin trên để đăng tin đúng sự thật theo quy định của Luật Báo chí.

Sở TT&TT thường xuyên phối hợp với PA83 - Công an tỉnh giải quyết các vấn đề báo chí nêu về tỉnh Quảng Nam.

#### *2.2.3.2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất bản*

Công tác quản lý nhà nước về xuất bản, in và phát hành được chú trọng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi in lậu, phát hành các xuất bản phẩm vi phạm theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông. Đang chỉ đạo thu hồi xuất bản phẩm vi phạm: “*Kiên quyết bảo vệ chủ quyền biển đảo – Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam*”; “*Lịch sử họ Nguyễn – từ thời Vua Hùng dựng nước đến thời đại Hồ Chí Minh*”; thu hồi giấy phép xuất bản bản tin của Phòng VH TT Hội An (ngừng phát hành) và Viện Quy hoạch Đô thị và nông thôn Quảng Nam (từ tháng 4/2014 đến nay không thực hiện xuất bản).

Thanh tra Sở TT&TT chú trọng thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời chấn chỉnh các vi phạm trong lĩnh vực in, xuất bản, phát hành định kỳ hằng năm. Thường xuyên rà soát các cửa hàng, phát hành sách, tranh, truyện; các điểm photocopy trên địa bàn tỉnh,... để kiểm tra về nội dung các xuất bản phẩm, chấn chỉnh, xử lý kịp thời nếu phát hiện sai sót. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, Thanh tra sở đã trực tiếp giải quyết 8 đơn, thư đều đảm bảo kịp thời, đúng pháp luật, các đơn thư khác được hướng dẫn hoặc chuyển đến các cơ quan liên quan xử lý.

### **2.3. Kết quả đạt được và hạn chế trong quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ở tỉnh Quảng Nam**

#### *2.3.1. Những kết quả đạt được*

Kể từ khi thực hiện chia tách tỉnh đến nay, hoạt động báo chí - xuất bản ở Quảng Nam đã có những bước phát triển rất mạnh mẽ, từ chỗ rất khó khăn cả về

điều kiện làm báo (nhân lực, cơ sở vật chất) thì đến nay, Quảng Nam đã có hệ thống các cơ quan báo chí - xuất bản nằm trong nhóm các tỉnh có sự phát triển khá của cả nước (riêng báo chí so sánh với cả nước đứng thứ 21/63): Trong đó báo in 13/63, phát thanh truyền hình 32/63, báo điện tử nằm trong nhóm tỉnh chưa có báo điện tử. Nhờ có sự quản lý chặt chẽ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoạt động báo chí - xuất bản của tỉnh Quảng Nam đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận như:

*Thứ nhất, báo chí - xuất bản giữ vững định hướng chính trị tư tưởng, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Đảng và Nhà nước.*

Các cơ quan báo chí - xuất bản của Quảng Nam luôn bám sát quan điểm, đường lối chính trị tư tưởng của Đảng, định hướng tuyên truyền của Tỉnh ủy, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng vừa là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng, vừa là diễn đàn của nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Đại bộ phận nhà báo, phóng viên, biên tập viên Quảng Nam có lập trường tư tưởng vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, động cơ tinh thần, thái độ làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, tâm huyết với nghề. Hoạt động Báo chí - xuất bản của Quảng Nam không có sai sót về chính trị - tư tưởng, gây ảnh hưởng tiêu cực trong đời sống xã hội, không bị chi phối bởi khuynh hướng “thương mại hóa”, tự giác chấp hành sự lãnh đạo của Đảng, giữ vững vị thế chủ đạo của hệ thống thông tin - tuyên truyền tin cậy của Đảng trong đời sống chính trị - xã hội địa phương.

*Thứ hai, báo chí - xuất bản của tỉnh Quảng Nam phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Nam.*

Trong những năm qua, Quảng Nam đã có bước phát triển vượt bậc về KT-XH. Các lực lượng báo chí - xuất bản làm tốt vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hoá, góp phần tích cực vào tiến trình dân chủ hoá xã hội, phục vụ đắc lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển KT-XH, củng cố quốc phòng - an ninh của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Các hoạt động báo chí - xuất bản truyền tải đầy đủ, kịp thời, chính xác chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước tới nhân dân các dân tộc trong tỉnh; phản ánh, phát hiện và cổ vũ các nhân tố mới, gương điển hình tiên tiến, đồng thời đề cao tính phản biện xã hội, giúp Tỉnh ủy,

HĐND, UBND tỉnh kịp thời điều chỉnh chủ trương, chính sách phát triển KT-XH địa phương.

Với khối lượng lớn ấn phẩm báo chí in, chương trình PT&TH, TTĐT, xuất bản phẩm được đăng tải, phát sóng, phát hành rộng rãi đến nhân dân, Báo chí - xuất bản Quảng Nam đảm nhiệm tốt vai trò cầu nối chuyển tải thông tin, góp phần nâng cao dân trí, tăng cường giới thiệu, quảng bá hình ảnh Đất và Người Quảng Nam đến với bạn bè trong nước, quốc tế.

*Thứ ba, báo chí - xuất bản của Quảng Nam từng bước hướng tới chuyên nghiệp hóa và hiện đại hoá, hòa nhập với xu thế chung.*

Các cơ quan báo chí đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, Internet vào tất cả các khâu: sản xuất chương trình, biên tập, quản lý, lưu trữ tin, bài, chế bản điện tử, đăng tải và phát sóng... Đặc biệt, với việc đưa sóng truyền hình lên vệ tinh của Đài PT&TH tỉnh được coi là dấu mốc quan trọng đánh dấu bước phát triển mới, Đài trở thành kênh thông tin nhanh nhạy, hiệu quả phủ sóng cả nước và một số nước trong khu vực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. So với các Đài trong khu vực, khả năng tài chính của Đài Quảng Nam còn khó khăn, nhưng Đài là một trong rất ít đơn vị có định hướng đúng về công nghệ, chủ động việc ứng dụng khoa học trong hoạt động kỹ thuật của Đài, lựa chọn công nghệ phù hợp với xu thế, làm chủ công nghệ. Báo Quảng Nam cũng tập trung nguồn lực ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư phát triển trang TT ĐTTH của Báo với 4 ấn phẩm, phát hành 2 thứ tiếng (tiếng Việt và tiếng Anh), phát hành ấn phẩm báo in trên môi trường mạng (Epaper), cung cấp thông tin dưới dạng clip... những nỗ lực như vậy đã thể hiện sự chuyên nghiệp, hiện đại và hòa nhập với xu thế của Báo. Các phương tiện nghiệp vụ hiện đại (máy ảnh, máy tính, camera...) được trang bị cho phóng viên. Các khâu trong quá trình tác nghiệp báo chí đã có sự ứng dụng công nghệ mới, hiện đại. Đa số phóng viên Báo Quảng Nam, Đài PT&TH tỉnh, Công TTĐT đã có phong cách làm báo chuyên nghiệp.

Hoạt động xuất bản - in - phát hành đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, Internet vào tất cả các khâu, từ tổ chức bản thảo đến chế bản - in - phát hành.

Nhiều công ty in đã ứng dụng công nghệ in Offset mới, hiện đại. Sản phẩm in đa dạng về chủng loại, đẹp về hình thức, mẫu mã. Với thiết bị, công nghệ mới, trình độ tay nghề của công nhân ngày càng được nâng cao, tương lai sẽ dần đáp ứng được hầu hết nhu cầu in chất lượng cao của khách hàng trong tỉnh và dần vươn ra thị trường ngoài tỉnh. Các đơn vị tham gia hoạt động xuất bản, in, phát hành đã có những đổi mới về cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ; đã đầu tư kinh phí mua các phương tiện, thiết bị nghiệp vụ hiện đại để phục vụ hoạt động xuất bản sách, tài liệu và bản tin tại cơ quan, đơn vị.

*Thứ tư, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản có những tiến bộ, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển.*

Xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của hoạt động Báo chí - xuất bản, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo, định hướng hoạt động, đầu tư nguồn lực con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển, từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tỉnh đã vận dụng thể chế hoá một số nội dung quản lý nhà nước về Báo chí - xuất bản phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh như: Vấn đề nhuận bút cho các tác phẩm, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tăng cường tổ chức biên chế và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản cấp tỉnh, cấp huyện, về tăng cường công tác quản lý lịch và tiếp thị xuất bản phẩm.

Công tác chỉ đạo, quản lý về báo chí - xuất bản có chuyển biến tích cực. Phát hiện và kịp thời khắc phục những lệch lạc, sai phạm trên các trang thông tin điện tử, các cơ sở in và phát hành.

*Thứ năm, công nghệ thông tin - truyền thông được ứng dụng và phát triển mạnh, giúp đẩy nhanh quá trình tiếp nhận thông tin của người dân.*

Hạ tầng CNTT-TT phát triển tạo điều kiện để người dân tiếp cận các phương tiện báo chí thuận tiện, dễ dàng. Trên cùng một phương tiện cầm tay có thể vừa thoải, vừa nghe đài, xem truyền hình Quảng Nam, đọc báo giấy, báo điện tử.

### **2.3.2. Những hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu phần trên, công tác quản lý nhà

nước về báo chí - xuất bản ở địa phương còn những mặt hạn chế như:

*Một là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo:*

Chính sách, pháp luật về lĩnh vực này chậm được sửa đổi, bổ sung cụ thể hoá. Đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản còn thiếu và yếu về năng lực tham mưu, tổng hợp, tổ chức thực hiện. Hiện nay, hàng loạt các nội dung về quản lý nhà nước chưa được quy định rõ ràng như mô hình tổ chức và hoạt động của hệ thống đài huyện; hệ thống truyền thanh cơ sở; quy định, quy chế về chi trả kinh phí viết tin bài cho hệ thống các ấn phẩm thông tin không phải của cơ quan báo chí; chưa kịp thời giải quyết các khó khăn cho với các cơ quan báo chí như chưa xây dựng khung quỹ nhuận bút hoặc hỗ trợ các nguồn lực cần thiết về tài chính, cơ chế chính sách nhất là đối với các cơ quan báo chí chủ lực của tỉnh.

Hệ thống văn bản qui phạm pháp luật, các văn bản dưới luật, văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn, đặc biệt là của ngành chưa kịp thời, đồng bộ. Các cấp chính quyền, sở, ngành, đoàn thể còn thiếu sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý báo chí trong cung cấp các thông tin và xử lý các thông tin.

*Hai là, công tác quản lý báo chí - xuất bản trên địa bàn chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.*

Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được thực hiện thường xuyên, toàn diện, ở cả cấp tỉnh, cấp huyện đặc biệt là việc thanh tra, kiểm tra hoạt động in ấn, phát hành. Công tác quản lý nhà nước tại cấp huyện còn rất hạn chế do nhân lực thực hiện nội dung này chỉ có 01 người, hơn nữa lại kiêm nhiệm nhiều nội dung khác nhau.

Quản lý về báo chí - xuất bản còn nhiều bất cập, chưa theo kịp sự phát triển; gặp nhiều khó khăn do hành lang pháp lý còn thiếu, phần lớn chưa xử lý được tận gốc; sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan chưa đồng bộ, kịp thời.

Đội ngũ cán bộ để tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí còn thiếu về số lượng, hạn chế về trình độ quản lý, chuyên môn; công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về báo chí chưa được triển khai kịp thời nên chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của ngành. Nhiều phòng VH TT cấp huyện chưa có bộ phận, thậm chí chưa có cán bộ chuyên trách quản lý báo chí -



xuất bản. Trong công tác quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình, Internet - lĩnh vực có tính đặc thù, đòi hỏi phải có kiến thức về công nghệ, kỹ thuật - trình độ... tuy nhiên năng lực của cán bộ quản lý ở một số địa phương còn chưa đáp ứng được yêu cầu; đa số địa phương chưa có kinh phí đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ngày càng đa dạng và phức tạp của công tác quản lý.

Cơ chế phát ngôn cung cấp thông tin có triển khai, nhưng nhiều cơ quan chưa thực hiện; sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố thường thiếu chủ động cung cấp thông tin hoặc né tránh báo chí, nên dẫn đến hiện tượng có một vài báo thông tin một chiều về một số sự việc nên chưa chính xác, gây bức xúc trong dư luận. Các cấp chính quyền, sở, ngành, đoàn thể còn thiếu sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý báo chí trong cung cấp các thông tin và xử lý các thông tin, quản lý phóng viên thường trú chưa sâu sát vì khách quan.

Tỉnh Quảng Nam chưa có Nhà xuất bản tại địa phương, do vậy chưa đáp ứng kịp thời được nhu cầu xuất bản của các tổ chức, cá nhân tại địa phương. Nhu cầu in tại địa phương khá nhiều nhưng hoạt động tái đầu tư cho các nhà in rất hạn chế, các thiết bị phụ trợ không đồng bộ, ảnh hưởng nhiều đến chất lượng ấn phẩm.

Mặc dù mạng lưới phát hành đã phát triển mạnh trong giai đoạn vừa qua, tuy nhiên mạng lưới phát hành đến khu vực vùng sâu vùng xa còn rất hạn chế, người dân vẫn chưa được tiếp xúc nhiều với các xuất bản phẩm theo nhu cầu.

*Ba là, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn còn bất cập với yêu cầu, ảnh hưởng không ít đến chất lượng, hình thức thông tin báo chí. Hạ tầng công nghệ - kỹ thuật còn thiếu, chưa đồng bộ, tương thích với yêu cầu nhiệm vụ và nhu cầu của độc giả, khán thính giả. Nhiều thiết bị cũ, lạc hậu. Đài chưa sản xuất chương trình Game show, các chương trình thu hút nhiều khán giả, phim truyện...*

- Về báo chí:

Báo chí thuộc lĩnh vực chính trị - tư tưởng, nên việc trang bị kiến thức về lý luận chính trị cho cán bộ phóng viên, biên tập viên rất quan trọng, cần được các cơ quan Báo, Đài quan tâm hơn nữa, tăng cường bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị -

tư tưởng cho đông đảo phóng viên, biên tập viên.

Chế độ nhuận bút ở Đài Truyền thanh – Truyền hình cấp huyện còn thấp, chưa khuyến khích, động viên tác giả hăng say sáng tạo, đầu tư chiều sâu cho tác phẩm báo chí. Chế độ chính sách về biên chế, lao động, tài chính cho các cơ quan báo chí chưa thoả đáng với đặc thù, yêu cầu của nghề nghiệp.

Đa số Đài Truyền thanh nghiệp vụ còn thấp. Máy móc, trang thiết bị làm chương trình, thiết bị phát sóng, lạc hậu, xuống cấp, cơ sở vật chất nghèo nàn, kinh phí bất cập so với cường độ hoạt động và yêu cầu nhiệm vụ. Đa số cán bộ là kiêm nhiệm nên nội dung, kỹ thuật, chuyên môn còn hạn chế, ít được đào tạo.

Phần lớn bản tin xuất bản còn nghèo, hạn chế về chất lượng nội dung, hiệu quả tuyên truyền. Thông tin đơn điệu, trùng lặp, diện phát hành hẹp.

Một số trang TTĐTTH chưa đăng đủ các thông tin chủ yếu theo quy định của pháp luật hoặc trích dẫn thông tin mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu hoặc không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Xuất bản, in và phát hành

Quy mô, năng lực hoạt động xuất bản chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn và đa dạng của xã hội, hiệu quả chưa cao. Tuy đã có những tác phẩm giới thiệu, quảng bá về Đất và Người Quảng Nam được nghiên cứu, biên soạn công phu, có giá trị khoa học song chưa nhiều. Xuất bản phẩm phục vụ quảng bá Du lịch, thu hút đầu tư còn ít.

Công nghệ chế bản, in mặc dù đã có sự đầu tư, nhưng vẫn còn nhiều thiết bị, công nghệ lạc hậu, chưa đáp ứng được tất cả nhu cầu tại chỗ về in công nghệ cao, chất lượng tốt. Sản phẩm bao bì, nhãn mác hàng hóa chiếm tỷ trọng thấp hơn rất nhiều so với nhu cầu. Công nghiệp in Quảng Nam chưa có khả năng đáp ứng nhu cầu in ấn của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trong tỉnh.

Mạng lưới phát hành còn thưa mỏng, phân bố không đều, chủ yếu tập trung ở Thành phố Tam Kỳ, còn trống khuyết ở một số vùng nông thôn, miền núi Tây Giang, Nam Giang, Phước Sơn, Đông Giang, Đại Lộc... Nhiều chủ cơ sở phát hành nhỏ lẻ chưa nắm được quy định của pháp luật về phát hành xuất bản phẩm, chỉ quan

tâm thỏa mãn thị hiếu của một bộ phận người đọc nhằm thu lợi, không cần biết những tác hại do các ấn phẩm có nội dung không lành mạnh mang lại. Sách lậu, sách in nổi bản, phát hành xuất bản phẩm in, sao lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ còn diễn ra. Các dịch vụ phát hành báo chí còn nghèo, đơn lẻ (chỉ có ở các bưu điện huyện, không có ở các điểm tư nhân). Hệ thống thư viện các cấp chưa được số hóa.

*Bốn là, công tác thanh tra, kiểm tra các sai phạm trong thông tin còn chưa kiên quyết, triệt để, nhất là trên các trang thông tin điện tử, báo chí trên địa bàn; chính sách đầu tư công nghệ, tài chính cho báo chí Quảng Nam còn chậm.*

Trong thời kỳ bùng nổ thông tin với sự giúp sức của công nghệ thông tin, internet, việc bảo đảm an ninh văn hóa – tư tưởng trong bối cảnh toàn cầu hóa mang tính bức thiết. Làm thế nào để vừa phát triển thị trường báo chí - xuất bản theo định hướng, phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội... của đất nước, vừa kịp thời phát hiện uốn nắn, khắc phục những lệch lạc, sai phạm, trọng trách này đặt nặng lên vai các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp trung ương đến địa phương.

### **2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế**

*Nguyên nhân khách quan (Bối cảnh chung trên thế giới, khu vực):*

Trong những năm qua, lĩnh vực báo chí - xuất bản trên thế giới có nhiều thay đổi về loại hình, mô hình tổ chức, hình thức thể hiện, công nghệ và cách thức thụ hưởng thông tin. Ngoài các loại hình thông tin báo chí truyền thống, một số loại hình thông tin có tính chất báo chí phát triển nhanh như thông tin trên các diễn đàn, mạng xã hội; mô hình tổ chức của các cơ quan báo chí thay đổi theo xu hướng hội tụ thông tin, một cơ quan báo chí thực hiện nhiều loại hình báo chí; hình thức thể hiện các ấn phẩm, loại hình thông tin ngày càng phong phú, hấp dẫn hơn; người dân thụ hưởng thông tin mọi lúc, mọi nơi, trên nhiều loại thiết bị thông minh. Về cơ bản, nhu cầu thông tin của người dân được đáp ứng ngày càng cao.

Các cơ quan báo in giảm sút số lượng phát hành, một số cơ quan báo có số lượng phát hành hàng đầu tỉnh cũng bị ảnh hưởng theo chiều hướng xấu. Trong bối cảnh đó, một số báo nghiên cứu và áp dụng hình thức báo in trên vật liệu điện tử (Epaper), một số khác dừng hẳn việc phát hành ấn phẩm báo in, chuyển sang

loại hình thông tin khác.

TTĐT phát triển mạnh theo xu thế hội tụ. Số lượng trang TTĐT phát triển nhanh chóng, thông tin điện tử là một loại hình không thể thiếu của các tập đoàn truyền thông trên thế giới. TTĐT phát triển gắn liền với hình thức báo chí công dân (người dân tham gia viết báo), làm tăng tính đa chiều và tính thời sự của báo chí.

Xuất bản phẩm điện tử xuất hiện và phát triển mạnh, thay thế một phần xuất bản phẩm in. Các công nghệ in ngày càng được hoàn thiện, công nghệ in 3D ngày càng được nhiều đơn vị nghiên cứu quan tâm và triển khai thương mại hóa. Công tác phát hành điện tử phát triển cùng với sự phát triển của thương mại điện tử và hạ tầng thông tin.

Những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, mặt trái của cơ chế thị trường, sự phát triển của thông tin điện tử đã tác động đến nhận thức, tư tưởng của cán bộ, Đảng viên, nhân dân, trong đó có lực lượng làm công tác báo chí của địa phương.

*- Nguyên nhân chủ quan*

Thời gian qua, báo chí cả nước đã thực hiện đúng sự chỉ đạo, định hướng thông tin của Đảng, Nhà nước, thông tin nhanh nhạy, toàn diện mọi diễn biến của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế và là diễn đàn thực sự tin cậy của nhân dân. Đáng chú ý là báo chí đã tuyên truyền sâu rộng về những sự kiện nổi bật, những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của đất nước như Hội nghị lần thứ 4,5,6 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Kỳ họp thứ 3,4 Quốc hội khóa XIII, công tác xây dựng Hiến pháp và pháp luật, nhất là việc lấy ý kiến của các tầng lớp nhân dân xây dựng Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, chủ động sáng tạo trong việc tuyên truyền các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội của Chính phủ, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của Chính phủ; Tuyên truyền có hiệu quả Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam, thành tựu đổi mới của nước ta với bạn bè quốc tế.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, thông tin trên báo chí trong năm qua cũng có những tồn tại cần khắc phục như một số cơ quan báo chí thực hiện không nghiêm túc các quy định về tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ đã được quy định trong giấy phép. Vi phạm này làm cho một số báo, tạp chí có nội dung giống nhau, sao chép, trùng lặp về thông tin, cách thức phản ánh thông tin; khi phản ánh thông tin về mặt trái, mặt yếu kém thường sa đà, giạt gân câu khách, tự nhiên chủ nghĩa; Một số chương trình giải trí trên truyền hình, nhất là chương trình liên kết không được kiểm tra thẩm định gây dư luận không tốt cho xã hội. Không ít bài viết trên báo chí chính thống lại khai thác và sử dụng nguồn tin từ truyền thông xã hội nhưng không được kiểm chứng dẫn đến tình trạng thông tin sai sót, lệch lạc.

Lĩnh vực báo chí - xuất bản chưa được xem xét một cách hệ thống để hoạch định chính sách phát triển. Đến nay tỉnh chưa có quy hoạch báo chí - xuất bản làm cơ sở cho quản lý, đầu tư, phát triển. Biên chế của các cơ quan báo chí, các cơ quan có hoạt động báo chí và biên chế cơ quan quản lý Báo chí còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ. Chính sách cho hoạt động báo chí - xuất bản chậm được thể chế hóa; kinh phí đầu tư chưa đảm bảo, tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ, tốc độ tăng trưởng KT-XH của địa phương và thua kém các tỉnh trong khu vực trọng điểm kinh tế Trung bộ.

## **Kết luận Chương 2**

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Quảng Nam luôn được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của các cấp ủy Đảng và chính quyền trong tỉnh. Từ năm 2012 đến nay, lĩnh vực này có nhiều văn bản được xây dựng, ban hành làm nền tảng cho công tác tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm. Nhờ đó, qua từng năm hoạt động báo chí - xuất bản có những đổi thay rõ nét, công tác quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ngày càng đi vào nề nếp, đạt được nhiều kết quả nhất định. Nhận thức của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản ngày càng rõ nét, có quan tâm chú trọng hơn; cơ quan chuyên môn, tham mưu giúp việc cho UBND tỉnh có tinh thần trách nhiệm,

chủ động cao, tính phối hợp ngày càng chặt chẽ; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm ngày được quan tâm và thực hiện thường xuyên hơn.

Bên cạnh đó, cũng còn một số hạn chế nhất định như: Công tác tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản đôi lúc chưa được quan tâm đúng mức, có khi còn buông lỏng; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản có khi chưa được kịp thời và thiếu triệt để. Đồng thời, bộ phận cán bộ, công chức, viên chức làm công tác báo chí - xuất bản và quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản chưa xây dựng được tính chủ động, thiếu kiên quyết, đôi lúc còn thiếu trách nhiệm trong công việc...

Vì vậy, để quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản đạt hiệu quả cao hơn, cần phải nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế, tồn đọng, khắc phục những nguyên nhân hạn chế, yếu kém, kế thừa tiếp thu những thành tựu, phát huy nội lực để xây dựng tỉnh Quảng Nam ngày càng phát triển.

## **CHƯƠNG 3**

### **QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ - XUẤT BẢN TỪ THỰC TIỄN TỈNH QUẢNG NAM**

#### **3.1. Quan điểm tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản**

##### ***3.1.1. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản cần quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng về công tác báo chí - xuất bản***

Chiến lược phát triển thông tin Việt Nam đã chỉ rõ những quan điểm chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển thông tin ở nước ta nói chung và báo chí - xuất bản nói riêng như sau:

- Hoạt động thông tin và các loại hình thông tin ở nước ta đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật; vừa góp phần mở rộng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, vừa đề cao kỷ cương, kỷ luật và pháp luật. Phát triển nhanh, mạnh, vững chắc hệ thống thông tin, đảm bảo phát triển đi đôi với quản lý tốt.

- Bảo đảm tính chân thật, tính giáo dục, tính chiến đấu của thông tin, phù hợp với lợi ích của đất nước và nhân dân. Thông tin phải thực sự đi trước một bước, vừa làm tốt việc dự báo, định hướng phát triển xã hội, đồng thời phải là nguồn lực thúc đẩy sự phát triển xã hội. Thông tin phục vụ sự nghiệp đổi mới, đổi mới tư duy phát triển lý luận; mở rộng và phát huy dân chủ trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội; nâng cao ý thức làm chủ đất nước của nhân dân. Phát triển thông tin phải bảo đảm an ninh thông tin trong bối cảnh tình hình quốc tế có những diễn biến phức tạp. Việc bảo đảm an ninh thông tin phải bảo đảm phục vụ tốt cho việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của thông tin, đồng thời không cản trở sự phát triển thông tin.

##### ***3.1.2. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải hướng đến phục vụ và đáp ứng tốt nhất nhu cầu thông tin của người dân***

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu về thông tin ngày càng tăng, do đó, nhà nước không thể không tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất

bản. Báo chí - xuất bản là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước là diễn đàn của nhân dân, do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Phát triển phải đi đôi với quản lý tốt, đặc biệt là chất lượng nội dung thông tin.

Hoạt động báo chí - xuất bản trong điều kiện hiện nay chịu các tác động: nhu cầu thông tin và được thông tin; sự phát triển nhanh về kỹ thuật và công nghệ truyền thông; nền kinh tế theo cơ chế thị trường...

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; giảm thiểu vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản; tạo lập môi trường ổn định, bảo đảm quyền con người, quyền công dân về tự do ngôn luận, tự do báo chí; xây dựng môi trường văn hóa văn minh và giàu tính nhân văn. Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải bảo đảm quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin của công dân theo quy định tại Hiến pháp năm 2013 và các văn bản luật có liên quan, nâng cao trách nhiệm xã hội của báo chí, đáp ứng nhu cầu thông tin của xã hội tốt hơn.

### ***3.1.3. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải hướng đến khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Báo chí - xuất bản với tư cách là công cụ quan trọng về công tác tư tưởng, chính trị của Đảng, với sự đa dạng của các loại hình báo chí và những lợi thế riêng có, báo chí hoàn toàn có khả năng đóng góp rất tích cực, có hiệu quả vào sự nghiệp giữ vững và tăng cường sự ổn định chính trị - xã hội của đất nước. Trong những năm qua, hoạt động của báo chí nước ta đã và đóng góp rất lớn cho sự phát triển và hội nhập thế giới trên mọi lĩnh vực. Song song đó vẫn còn tồn đọng nhiều vấn đề phát sinh cần sự điều chỉnh sâu sắc của các cơ quan chuyên trách.

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là một chức năng thật sự cần thiết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nó đáp ứng nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân trong xã hội. Bối cảnh vấn đề tự do báo chí và tự do ngôn luận trên báo chí là một nhu cầu có thực của xã hội, nó đánh giá tiêu chuẩn phát triển về các quyền tự nhiên mang tính nhân bản trong toàn xã hội. Nhu cầu về tự do báo chí, ngôn luận sẽ vẫn còn tiếp tục tiếp diễn và có ảnh hưởng rất lớn đến tình hình trị an,



trật tự xã hội của đất nước. Bên cạnh đó, trên bình diện quốc tế, các thông tin mà báo chí cung cấp cũng như các hoạt động liên quan đến báo chí cũng có những ảnh hưởng nhất định đến vấn đề an ninh chính trị của toàn cầu.

Phát triển báo chí - xuất bản phải đi đôi với quản lý chặt chẽ, có hiệu quả toàn bộ hệ thống báo chí - xuất bản cũng như từng cơ quan báo chí, đơn vị xuất bản. Thời kỳ mới đặt ra những yêu cầu mới của hoạt động báo chí - xuất bản. Tuy nhiên, trước tác động của cơ chế thị trường, mọi hoạt động của báo chí - xuất bản luôn đối mặt với nguy cơ tự phát. Do vậy, lãnh đạo, quản lý báo chí - xuất bản phải đặc biệt quan tâm đến những đặc điểm của tình hình mới, phòng ngừa và hạn chế tiêu cực. Bên cạnh đó, cũng cần đề phòng khuynh hướng nhân danh sự lãnh đạo, quản lý để bóp nghẹt sức năng động, sáng tạo của các cơ quan báo chí - xuất bản cũng như cá nhân nhà báo. Quản lý chặt chẽ chính là điều kiện bảo đảm cho báo chí - xuất bản phát triển đúng quy hoạch, phù hợp quy mô, số lượng, tránh lãng phí. Nhưng báo chí là một bộ phận thuộc lĩnh vực sáng tạo văn hoá, tinh thần, rất cần “những khoảng trống riêng” như V.I.Lênin đã từng nhấn mạnh. Do vậy, quản lý báo chí - xuất bản đòi hỏi phải vừa mềm dẻo, vừa nguyên tắc mới có thể đạt hiệu quả mong muốn.

***3.1.4. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, đồng thời phải đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa***

Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là nhằm xây dựng bộ máy chính quyền các cấp mạnh mẽ và trong sạch, thật sự của dân, do dân và vì dân; đủ khả năng và điều kiện thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý kinh tế - xã hội nói chung, báo chí - xuất bản trên địa bàn nói riêng, quản lý và tổ chức tốt việc cung ứng dịch vụ báo chí - xuất bản cho cá nhân và tổ chức nước ngoài, tạo mọi điều kiện phát triển kinh tế địa phương, góp phần nâng cao đời sống nhân dân; phát huy hơn nữa quyền làm chủ của nhân dân trong việc xây dựng và kiểm tra, giám sát bộ máy chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức.

Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản cần trên cơ sở phân biệt lợi ích quốc gia và lợi ích của cộng đồng lãnh thổ nhưng phải bảo đảm chủ quyền

quốc gia và lợi ích quốc gia; bảo đảm sự liên kết và phối hợp giữa Trung ương và địa phương; sự tham gia của địa phương vào việc quyết định các vấn đề có liên quan đến báo chí - xuất bản của địa phương; sự hỗ trợ từ phía Trung ương đối với báo chí - xuất bản của địa phương; sự phối hợp trong việc thực hiện những thẩm quyền chung của cả trung ương và địa phương về báo chí - xuất bản...

Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa đòi hỏi hoạt động báo chí - xuất bản phải trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Pháp chế xã hội chủ nghĩa là thống nhất, thể hiện quyền lực nhà nước thống nhất, không phân biệt theo vùng, theo đơn vị hành chính lãnh thổ hoặc pháp chế trung ương, pháp chế địa phương.

Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất và thông suốt từ Trung ương đến địa phương; đồng thời phát huy quyền tự chủ, tính năng động, sáng tạo của các cấp chính quyền.

### ***3.1.5. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải gắn liền với xây dựng, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế***

Trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải bắt kịp trình độ phát triển cao của phương tiện kỹ thuật, công nghệ truyền thông hiện đại.

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản phải phù hợp với cơ chế vận hành trong điều kiện kinh tế thị trường. Pháp luật phải điều chỉnh kịp thời những tác động của thị trường, quy luật cung cầu. Báo chí đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của quần chúng nhưng điều đó không được dẫn đến khuynh hướng thương mại hóa một cách tràn lan và sự lũng đoạn của đồng tiền đối với báo chí. Nhu cầu thông tin và được thông tin cần có sự giao lưu quốc tế. Sự giao lưu này ngày càng mở rộng, nhất là khi Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên WTO. Pháp luật về báo chí phải phù hợp với các chuẩn mực và cam kết mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

## **3.2. Giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản**

### ***3.2.1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của báo chí - xuất bản và quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Việc tuyên truyền phổ biến pháp luật báo chí - xuất bản để các chủ thể tuân

thủ, thực hiện là một vấn đề quan trọng. Một số phóng viên, biên tập viên, các chủ thể hoạt động trong lĩnh vực xuất bản, in, phát hành vẫn còn hiện tượng chưa nắm vững nội dung hoặc nhận thức chưa đầy đủ về Luật Báo chí, Luật Xuất bản và các văn bản pháp luật có liên quan trong lĩnh vực báo chí- xuất bản.

Vì vậy, các cơ quan thông tin và truyền thông, Hội Nhà báo từ trung ương đến các địa phương và đặc biệt là các cơ quan báo chí cần có kế hoạch tập huấn thường xuyên Luật Báo chí, Luật Xuất bản và các văn bản quy phạm pháp luật mới về báo chí- xuất bản; cần tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực báo chí- xuất bản từ khi soạn thảo văn bản để lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng liên quan. Đồng thời, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực báo chí- xuất bản sâu, rộng đến mọi người dân để mọi người dân hiểu và có ý thức chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật trong lĩnh vực này.

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp, các ngành tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục làm cho cán bộ, viên chức và nhân dân nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của báo chí - xuất bản đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần nâng cao dân trí, đạo đức lối sống, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí - xuất bản đến các cơ quan báo chí - xuất bản, các cơ quan có liên quan, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương, đơn vị và nhân dân; thực hiện hiệu quả Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí, Nghị định quản lý thông tin trên mạng Internet, Quản lý xuất bản phẩm và hoạt động phát hành.

Đẩy mạnh việc giáo dục chính trị tư tưởng, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp. Hình thức tuyên truyền trên mọi phương tiện thông tin đại chúng có thể là:

*Trên truyền hình:* Qua các kênh sóng truyền hình địa phương thay vì thường xuyên phát quá nhiều các kênh quảng cáo. Vận động người dân có ý thức trong việc tham gia quản lý báo chí - xuất bản.

*Trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn:* Có chương trình phát thanh một cách thường xuyên hàng tháng, quý vào các buổi sáng sớm hoặc chiều tối. Lúc mọi người chưa ra khỏi nhà hoặc đã đi làm về để đảm bảo thông tin được truyền tới người dân có hiệu quả.

*Trên mạng Internet:* Chính phủ nên lập trang Web riêng về quản lý báo chí - xuất bản trên cả nước và quản lý theo từng địa phương. Công khai những trường hợp vi phạm về báo chí - xuất bản trên trang Web chung để mọi người nắm được trong đó có đề ra các hình thức xử phạt thích ứng. Trang Web cần đơn giản dễ cho việc truy cập để mọi người dân biết đến. Qua kênh thông tin này người dân cũng có thể đóng góp ý kiến hay những phát hiện sai phạm trong công tác quản lý báo chí - xuất bản. Qua đó giúp cơ quan chức năng hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong công tác này.

*Thông tấn báo chí:* Đây là phương tiện rất hữu ích trong suốt thời gian qua. Nhờ việc các báo thường xuyên đăng tải những trường hợp vi phạm báo chí - xuất bản mà các cơ quan chức trách can thiệp kịp thời xử lý. Các báo còn lên án và phê bình những sai phạm bị phát giác, cũng qua kênh thông tin này mà người dân được hàng ngày biết đến và tác động bằng phương thức quản lý cộng đồng.

Do vậy, tiếp tục phát triển phương thức này là điều vô cùng cần thiết. Cần có những phần thưởng hay bồi dưỡng hợp lý cho những chủ bút có những bài báo đăng phản ánh đúng sự thực, tin “nóng” và giúp cơ quan quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản hoàn thành tốt công việc của mình

### ***3.2.2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về báo chí - xuất bản***

Chất lượng, hiệu quả quản lý xã hội của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phụ thuộc rất nhiều vào mức độ hoàn thiện của hệ thống pháp luật. Vì vậy, yêu cầu về một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ trong lĩnh vực báo chí - xuất bản là hết sức cần thiết. Điều chỉnh hoạt động báo chí thông qua định hướng của Đảng và hệ thống pháp luật của Nhà nước, vừa bảo đảm sự chặt chẽ trong quy định, chế tài, vừa bảo đảm sự thông thoáng cho nhà báo và các cơ quan báo chí phát huy tính năng động, sáng tạo.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật

chuyên ngành tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý và triển khai các hoạt động đầu tư phát triển báo chí - xuất bản. Một số văn bản cần ban hành như sau:

- Cơ chế đặt hàng thông tin báo chí (Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Tài chính);[10]

- Cơ chế hỗ trợ cho cán bộ làm công tác truyền thanh cơ sở (Sở Thông tin và Truyền thông);

- Thực hiện cơ chế hợp đồng đọc lưu chiều tác phẩm báo chí.

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp quy liên quan đến báo chí - xuất bản như quản lý tần số, quản lý tài chính, an ninh mạng và các chế tài, văn bản hướng dẫn khác về báo chí - xuất bản. Hoàn thiện, thực hiện nghiêm túc Quy chế người phát ngôn và chế độ cung cấp thông tin cho báo chí. Đảm bảo các cơ quan thông tấn báo chí được cung cấp thông tin chính thống, đầy đủ và kịp thời phục vụ cho công tác thông tin tuyên truyền. Các quy định về lĩnh vực in xuất bản phẩm và sản phẩm không phải là xuất bản phẩm: bổ sung quy định về in các sản phẩm không phải là xuất bản phẩm và xử lý vi phạm về in các sản phẩm không phải là xuất bản phẩm.

Luật Xuất bản, Luật Báo chí và các văn bản quy định chi tiết đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động báo chí - xuất bản phát triển, góp phần nâng cao dân trí và đáp ứng nhu cầu đọc ngày một cao của nhân dân.

Trong quá trình thực thi, bên cạnh những mặt ưu điểm, tích cực cũng đã nảy sinh nhiều vấn đề mới trong thực tiễn đòi hỏi Luật Xuất bản, Luật Báo chí phải được điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu thực tế. Một số quy định trong Luật Xuất bản, Luật Báo chí và các văn bản dưới luật còn thiếu cụ thể, thiếu đồng bộ với một số luật có liên quan. Một số quy định không còn phù hợp với thực tiễn hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm gây ra những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước cũng như việc chấp hành, thực thi pháp luật. Chính vì vậy, năm 2012, Luật Xuất bản sửa đổi đã được Quốc hội thông qua và năm 2016 Luật Báo chí cũng đã được sửa đổi.

Có thể khái quát chung từng lĩnh vực như sau: Đối với lĩnh vực xuất bản, văn

xác định rõ nhà xuất bản thuộc Nhà nước quản lý, không có yếu tố tư nhân. Đối với lĩnh vực in và phát hành xuất bản phẩm được nghiên cứu, bổ sung những quy định mới điều chỉnh toàn diện hai lĩnh vực này. Đồng thời, luật hóa các vấn đề phát sinh từ thực tiễn để Nhà nước thực hiện quyền quản lý, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ các chủ thể tham gia hoạt động xuất bản phát triển, các quy trình được quy định theo hướng cải cách đơn giản hoá các thủ tục hành chính.

*Như vậy, để tạo hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động báo chí - xuất bản cần kịp thời xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xuất bản; Luật Báo chí cho phù hợp với tình hình mới.*

Ngoài ra, Nhà nước cần tiếp tục ban hành và hoàn thiện hệ thống pháp luật, các cơ quan đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình cần rà soát, kiểm tra các văn bản pháp luật về hoạt động xuất bản đã ban hành, phát hiện những sơ hở, thiếu sót để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trong những quan hệ xã hội mới phát sinh để tạo ra hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, chặt chẽ, đồng bộ và luôn theo kịp với sự phát triển của xã hội. Xây dựng, sửa đổi cơ chế, chính sách phù hợp tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, định hướng sự phát triển và hỗ trợ tối đa, khuyến khích sự phát triển của tất cả các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp mới. Xây dựng cơ chế, chính sách để điều chỉnh sự cạnh tranh giữa các Nhà xuất bản, các doanh nghiệp in, phát hành, không để sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trở nên thiếu bình đẳng, thiếu lành mạnh, tạo ra khe hở để các đối tượng lợi dụng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Công tác ban hành, sửa đổi bổ sung các quy phạm pháp luật đòi hỏi phải thường xuyên, kịp thời đáp ứng sự đổi mới của cơ chế chính sách. Nếu pháp luật bỏ những khoảng trống, tạo ra kẽ hở sẽ nảy sinh những hành vi tùy tiện, tiêu cực và sẽ là nguyên nhân của tình trạng vi phạm pháp luật. Vì vậy, muốn phòng chống vi phạm không thể không hoàn thiện hệ thống pháp luật của nhà nước.

Bên cạnh đó, hành lang pháp lý về sở hữu trí tuệ cũng cần được xem xét để có sự điều chỉnh cho phù hợp, điều này phát sinh từ thực tế đó là: Khi các tác phẩm

văn học nghệ thuật, phần mềm máy tính được hoàn thành, quyền tác giả và các quyền liên quan mới được xác định khi tác giả đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ. Các tranh chấp về quyền tác giả và quyền liên quan chỉ thực sự phát sinh chủ yếu thông qua hoạt động xuất bản (khi các xuất bản phẩm được phát hành rộng rãi). Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, báo chí - xuất bản; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý nhà nước về quyền tác giả và quyền liên quan đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật, trong đó có xuất bản phẩm. Với hành lang pháp lý quy định như vậy, để thực hiện kiểm tra về quyền tác giả và các quyền liên quan tại các cơ sở phát hành, in, Bộ Thông tin và Truyền thông phải tổ chức các đoàn thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất bản có sự tham gia của nhiều Bộ, ngành liên quan. Qua thực tiễn hoạt động, công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành trong việc thanh tra, kiểm tra các cơ sở in, phát hành chưa thực sự chặt chẽ.

### ***3.2.3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện văn bản quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản***

Hiệu quả quản lý trật tự đô thị đòi hỏi phải bảo đảm sự thống nhất, phù hợp nhất quán trong công tác tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nhà nước về quản lý trật tự đô thị được quy định trong thể chế với việc triển khai các quy định trong thực tế. Đồng thời, phải quan tâm trang bị đầy đủ các phương tiện, công cụ để các cơ quan thi hành pháp luật được đảm bảo. Vì vậy cần phải:

*Thứ nhất, nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản*

Quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là đảm bảo và duy trì sự ổn định bền vững và phát triển có định hướng của báo chí - xuất bản. Vì thế, các cơ quan chức năng cần phải tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản và thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm về báo chí - xuất bản trên địa bàn. Các biện pháp tổ chức hành chính đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra sự tác động có chủ định, có mục đích, có kế hoạch với việc dùng dư luận xã hội hoặc các biện pháp cưỡng chế hành chính để điều chỉnh các hành vi sai phạm của người dân. Trong đó, đặc biệt chú trọng việc xây dựng, hoàn thiện và ban hành các nội quy, quy định, quy ước phù hợp với mỗi hành vi, mỗi đơn vị cơ sở; đồng

thời, tổ chức triển khai tốt việc kiểm tra, kiểm soát, chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm về báo chí - xuất bản theo quy định của pháp luật.

*Thứ hai, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.*

Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo các cơ quan báo chí - xuất bản. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị. Tăng cường cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và đủ về số lượng cho các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện.

Xây dựng đội ngũ những người làm báo có trình độ nghiệp vụ cao, có bản lĩnh chính trị, có khả năng tác nghiệp năng động, sáng tạo. Có chế độ ưu đãi, khuyến khích, động viên những nhà báo giỏi. Chú trọng công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, phát triển đảng viên trong đội ngũ những người làm báo.

Tăng cường cơ chế nguồn nhân lực cho các cơ quan báo chí, đảm bảo về số lượng và chất lượng theo yêu cầu nghiệp vụ từng giai đoạn phát triển.

Cần xây dựng lộ trình chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản, phải đặc biệt chú ý đến bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ và tạo môi trường thuận lợi cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ. Cần phân định rõ chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của cán bộ, công chức. Tăng cường tính công khai minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

Thường xuyên có kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực xây dựng, tổ chức thực hiện và xử lý vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản. Có chính sách đãi ngộ, động viên khuyến khích cán bộ công chức hoàn thành nhiệm vụ và có biện pháp xử lý kiên quyết những cán bộ vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, về cán bộ quản lý báo chí- xuất bản, pháp luật cần quy định hệ thống tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ phù hợp với thực tiễn, bảo đảm công tác chuyên môn của từng đối tượng. Cán bộ quản lý báo chí - xuất bản phải có tri thức báo chí, tri thức về khoa học công nghệ thông tin và quản lý, tri thức pháp luật. Cần có những quy định cụ thể về tuyển dụng cán bộ, sắp xếp và bố trí cán bộ.

Cuối cùng, phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, và đào tạo lại những người quản lý báo chí- xuất bản, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí đội ngũ cán bộ để theo kịp tốc độ phát triển chung của xã hội và không tụt hậu quá xa



so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Hoàn thiện hệ thống đào tạo cán bộ báo chí - xuất bản đại học và trên đại học, tham gia xây dựng ngành khoa học báo chí học, đào tạo đội ngũ nhà báo và những người hoạt động trong lĩnh vực báo chí - xuất bản có phẩm chất chính trị vững vàng, chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu nhân lực của báo chí - xuất bản nước nhà.

*Thứ ba, kiện toàn tổ chức, bảo đảm nguồn nhân lực và các nguồn lực khác thực hiện quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản.*

Đảng và Nhà nước ta luôn xác định hoạt động báo chí - xuất bản là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, tư tưởng. Ngoài các chính sách hỗ trợ đầu tư của nhà nước cũng như việc hoàn thiện đồng bộ hành lang pháp lý, đòi hỏi các nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành phải tự đổi mới, tìm kiếm hướng đi, đầu tư, xây dựng cho mình một chiến lược phát triển phù hợp.

Với chức năng quản lý nhà nước, trong thời gian qua, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và hoàn thiện văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt thành lập Quỹ Hỗ trợ xuất bản Việt Nam và Quy hoạch phát triển sự nghiệp xuất bản toàn quốc. Với việc Quốc hội thông qua Luật Xuất bản (sửa đổi) trong năm 2012 và Luật Báo chí năm 2016 sẽ tạo một hành lang pháp lý, cơ chế chính sách đồng bộ thúc đẩy hoạt động báo chí - xuất bản phát triển một cách mạnh mẽ.

Bên cạnh đó, với trách nhiệm được giao, Cục Báo chí, Cục Phát thanh – Truyền hình và TTĐT và Cục Xuất bản – cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực báo chí - xuất bản, in và phát hành ấn phẩm cần phải phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố và các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra toàn diện hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm, phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm. Đối với những hành vi vi phạm nghiêm trọng sẽ kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công tác kiện toàn tổ chức thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thanh tra. Thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông là công cụ không thể thiếu phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, là công cụ quản lý nhà nước có vai trò quan trọng giúp cơ quan quản lý nhà nước quản lý chặt chẽ các

đối tượng bị quản lý; kịp thời phát hiện các sai phạm, có biện pháp xử lý, khắc phục hữu hiệu, đảm bảo để các cơ quan, tổ chức và cá nhân tuân thủ và chấp hành đầy đủ pháp luật của nhà nước. Với vai trò quan trọng như vậy nên việc củng cố, kiện toàn tổ chức thanh tra là một yêu cầu cấp thiết. Nhân tố con người luôn luôn là yếu tố quyết định, vì vậy cần tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra. Cán bộ thanh tra phải là những người có phẩm chất đạo đức tốt, kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật và có trình độ chuyên môn cao, có kiến thức về những lĩnh vực thanh tra để có thể kết luận được đúng hoặc sai, mức độ vi phạm của đối tượng bị thanh tra; chỉ rõ những sơ hở, bất cập trong chính sách, cơ chế quản lý, thấy được sự năng động, sáng tạo trong kinh doanh. Từ đó có các quyết định, kiến nghị, đề xuất đúng đắn, góp phần hoàn thiện cơ chế quản lý, giữ vững trật tự, kỷ cương xã hội.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản cũng là một vấn đề cần phải được chú trọng và cải thiện nhằm nâng cao điều kiện làm việc của công chức, tạo hiệu quả trong quá trình thực hiện chức năng của mình. Một thực tiễn được đưa ra như là ví dụ điển hình về vấn đề này: Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động xuất bản trên 3 lĩnh vực xuất bản, in, phát hành ấn phẩm, Cục Xuất bản đang chịu trách nhiệm quản lý số lượng lớn đối tượng, gồm: 64 nhà xuất bản, khoảng 1.500 cơ sở in công nghiệp, gần 120 công ty phát hành sách tỉnh, thành phố; 85 công ty TNHH và mạng lưới hơn 14.000 các cửa hàng, nhà sách và đại lý ở khắp cả nước..., thế nhưng hạ tầng công nghệ thông tin của Cục Xuất bản lại đang ở dưới mức tối thiểu, khó có thể đáp ứng được yêu cầu của công việc. Toàn Cục có 45 cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên nhưng chỉ có 23 máy tính để bàn, trong đó nhiều máy tính hỏng vì quá cũ. Do đó, vẫn còn tình trạng vài người sử dụng chung 1 máy, thậm chí Cục trưởng và Chánh Văn phòng mới về nhận công tác còn chưa có máy tính để sử dụng. Hệ thống máy chủ của Trung tâm Thông tin xuất bản được đặt chung phòng với hệ thống Tổng đài điện thoại và mạng LAN nội bộ, phòng đặt máy không đảm bảo an toàn và dễ bị nước mưa chảy vào. Phòng đặt máy chủ chỉ có 1 chiếc điều hòa nên không đảm bảo điều kiện tốt cho máy chủ hoạt động an toàn.

Như vậy, việc cải thiện cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện và môi trường làm

việc cũng chính là một biện pháp góp phần hoàn thiện công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất bản.

Nâng cao trình độ và tăng cường lực lượng phát hiện các hành vi vi phạm trong hoạt động xuất bản. Ngoài lực lượng thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông, các lực lượng khác như: lực lượng trong các cơ quan quản lý thị trường, công an, hải quan... cũng là những nguồn lực quan trọng trong việc phát hiện các hành vi vi phạm. Vì vậy, lực lượng này cũng cần phải được thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ, nghiệp vụ để phục vụ tốt cho việc điều tra, phát hiện và xử lý các vụ vi phạm. Dựa trên cơ sở khối lượng công việc đang thực hiện cần có sự phân bổ, điều động hoặc tuyển dụng nhân lực hợp lý nhằm không ngừng tăng cường cho lực lượng này.

*Thứ tư, nâng cao ý thức trách nhiệm của các nhà xuất bản, doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trong lĩnh vực xuất bản*

Các nhà xuất bản, doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trong lĩnh vực xuất bản cần thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm gồm: đăng ký kế hoạch xuất bản, làm thủ tục xin giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh, giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm; quản lý, theo dõi hoạt động in; nộp lưu chiểu xuất bản phẩm. Để làm được điều này, cơ quan quản lý nhà nước ngoài những việc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động xuất bản cần tiến hành nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật (thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: báo chí, các cơ quan, đơn vị phát thanh – truyền hình; hoặc tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật ngắn hạn...) đối với các nhà xuất bản, doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trong lĩnh vực xuất bản nhằm nâng cao sự hiểu biết và áp dụng pháp luật, nhận thức rõ hơn về những tác động xấu của hành vi vi phạm đến xã hội, từ đó có ý thức trách nhiệm cao trong hành vi, hoạt động của mình. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất bản cần tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về nội dung sửa đổi của pháp luật và các văn bản hướng dẫn chuyên ngành; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức thi hành nhiệm vụ và các nhà xuất bản tiếp cận với những biểu mẫu mới đồng thời rà soát những biểu mẫu đã ban hành để chỉnh lý những nội dung có sự thay đổi phục vụ cho công tác xử lý vi phạm hành

chính ở các cấp.

*Thứ năm, tăng cường triển khai quản lý xuất bản phẩm theo ISBN (Hệ thống mã số sách quốc tế ISBN - International Standard Book Numbering)*

Tháng 5 năm 2007, Việt Nam đã chính thức tham gia vào hệ thống ISBN quốc tế và đã được cấp mã quốc gia là 978-604. Dùng hệ thống ISBN, sách Việt Nam được nạp tên của mình vào mạng kinh doanh sách quốc tế, đồng nghĩa với sách Việt Nam đạt chuẩn quốc tế tạo điều kiện cho các xuất bản phẩm của các nhà xuất bản hội nhập với ngành xuất bản thế giới.

Cơ quan ISBN Việt Nam đã được thành lập vào năm 2007. Để cung cấp đầy đủ thông tin nhằm phân biệt một xuất bản phẩm mang mã ISBN với một xuất bản phẩm khác, khi đăng ký mã ISBN, nhà xuất bản cần cung cấp cho cơ quan ISBN những thông tin cần thiết của một xuất bản phẩm. Cơ quan ISBN tập hợp các thông tin này thành một hệ thống dữ liệu chung. Hệ thống dữ liệu này rất cần thiết trong việc quản lý xuất bản phẩm, quản lý hệ thống mã ISBN, đồng thời cũng rất hữu ích với hệ thống thông tin thư viện và hệ thống phát hành hoặc thương mại điện tử. Việc sử dụng ISBN quốc tế phải tuân thủ theo các điều kiện như sau: Đơn vị đăng ký phải là Nhà xuất bản, đơn vị đăng ký chỉ được cấp ISBN cho những xuất bản phẩm có bản quyền, mã số này không được phép bán, cho phép, phân phối, phổ biến hoặc làm bất kỳ việc khác nếu không có sự đồng ý của cơ quan ISBN Việt Nam và phải tuân thủ các quy định, những tiêu chuẩn của ISBN quốc tế đặt ra. Mã số ISBN có tích hợp mã vạch EAN-13 có một hình thức hiển thị bằng mã vạch tho đúng tiêu chuẩn EAN-13, hệ thống mã vạch thông minh nhất trên thế giới, thường thấy ở các loại hàng hóa và có thể dễ dàng đọc bằng máy đọc tại các quầy thu ngân của siêu thị. Việc quản lý xuất bản phẩm theo ISBN sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà xuất bản trong công tác giao dịch, mua bán, tra cứu và đặc biệt tránh vi phạm bản quyền.

Vấn đề này thuận lợi khi Việt Nam chính thức tham gia Công ước Berne về sở hữu trí tuệ đối với các tác phẩm văn học nghệ thuật. Tuy nhiên hiện nay rất ít nhà xuất bản áp dụng chỉ có Nhà xuất bản Giáo dục, Nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật đang sử dụng. Nguyên nhân chủ yếu là do các nhà xuất bản chưa thật sự tìm hiểu các nguyên tắc và khả năng áp dụng của

nó, một số nhà xuất bản còn rất bỡ ngỡ trong việc quản lý theo hệ thống này.

Chính vì vậy, trong thời gian tới, cần tăng cường tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn để phổ biến rộng rãi các nguyên tắc, lợi thế và khả năng áp dụng hệ thống ISBN cho các nhà xuất bản và đơn vị phát hành sách đăng ký áp dụng, từ đó làm giảm nguy cơ vi phạm trong hoạt động xuất bản.

*Thứ sáu, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chính sách, pháp luật của Nhà nước về báo chí, xuất bản*

Hoạt động báo chí - xuất bản là một trong những hoạt động quan trọng của công tác tư tưởng của Đảng, là động lực thúc đẩy sự nghiệp cách mạng của Đảng nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tới cán bộ, đảng viên, và quần chúng nhân dân, tạo nên sự thống nhất và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, cổ vũ quần chúng thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội của Đảng đã đề ra.

Với nguyên tắc: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là chủ đề trung tâm của hoạt động báo chí - xuất bản. Tích cực tuyên truyền, giải thích làm cho toàn Đảng, toàn dân quán triệt sâu sắc và nhất trí cao với quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực báo chí- xuất bản.

Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về báo chí - xuất bản cần được đúc kết từ thực trạng phát triển của báo chí - xuất bản và thực tiễn công tác chỉ đạo, định hướng báo chí - xuất bản tại địa phương, chỉ rõ những vấn đề còn tồn tại trong công tác quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản, đồng thời định hướng phát triển với tầm nhìn bao quát, góp phần nâng cao nhận thức cho các cấp ủy đảng, các cấp, các ngành về lĩnh vực tư tưởng quan trọng này. Đồng thời, tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội để mọi người dân hiểu và có ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chính sách, pháp luật của Nhà nước về báo chí - xuất bản.

Các cơ quan báo chí, hệ thống phát thanh huyện, xã, phường, hoạt động xuất bản, in, phát hành được tạo điều kiện hoạt động và phát triển trong môi trường pháp lý, phù hợp với pháp luật Việt Nam và Quy ước quốc tế.

Tất cả các loại hình báo chí - xuất bản và đội ngũ những người trực tiếp hoạt động trên lĩnh vực này phải coi việc thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chính sách, pháp luật của Nhà nước về báo chí - xuất bản là nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên, quan

trọng nhất và cũng là lý do tồn tại và phát triển của mình.

*Thứ bảy, tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan chủ quản báo chí - xuất bản và cơ quan báo chí - xuất bản.*

Cơ quan chủ quản báo chí - xuất bản chú trọng công tác tuyển dụng, sắp xếp lại bộ máy, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản đúng quy định.

Cơ quan chủ quản báo chí - xuất bản và cơ quan báo chí - xuất bản cần quan tâm đến quản lý nội dung, quản lý phóng viên và quản lý tài chính. Việc quản lý nội dung phải khen chê chính xác, khách quan, trung thực, tôn vinh phóng viên tốt, uốn nắn giáo dục phóng viên chưa tốt; độ tin cậy của từng phóng viên khác nhau thì phải có cơ chế quản lý và duyệt bài khác nhau. Đồng thời phải quản lý tài chính chặt chẽ để sử dụng đồng tiền lành mạnh; mặt khác phải đảm bảo tăng cường hợp tác quốc tế về báo chí, tăng cường tổ chức chính trị trong các Cơ quan báo chí; đổi mới công tác quản lý báo chí thiết thực, trách nhiệm, nghiêm túc, thông thoáng để phóng viên thực hành và sáng tạo tốt hơn.

Song song với quản lý, cần tiếp tục làm tốt công tác phối hợp giữa Cơ quan chủ quản và Tổng biên tập để chỉ đạo, quản lý, động viên báo chí sát thực; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao trách nhiệm Tổng Biên tập; tôn trọng sự giám sát phản biện góp ý của nhân dân. Bởi lực lượng phán xét cuối cùng, quyết định nhất đối với báo chí là nhân dân, là bạn đọc.

Bên cạnh đó, trong phối hợp cần tập trung đầu tư nguồn nhân lực mà chủ yếu là xây dựng đội ngũ phóng viên, nhà báo có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị để thực hiện tốt mọi yêu cầu nhiệm vụ trong các tình huống và tiến hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao ý thức, kiến thức về quốc phòng an ninh, thâm nhập thực tế cho đội ngũ này. Đặc biệt, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp...

#### ***3.2.4. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí - xuất bản***

Thanh tra, kiểm tra được coi là một khâu trong chu trình quản lý nhà nước. Do đó, việc thực hiện tốt hoạt động thanh tra, kiểm tra giúp cho quản lý nhà nước có hiệu quả, đồng thời góp phần to lớn vào việc ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý những vi phạm.

Các cơ quan thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông cần tiếp tục tăng cường mạnh mẽ hơn nữa hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật. Trên thực tế, lực lượng kiểm tra thị trường ở các nhà sách rất ít, không thường xuyên, cho nên không nắm bắt kịp các thủ đoạn của bọn in lậu. Nếu lực lượng này cứ 10 – 15 ngày đi kiểm tra một lần và thường xuyên hơn thì chắc chắn các nhà sách sẽ không dám bán sách lậu. Khi phát hiện ra vi phạm của các công ty, nhà sách thì phải tuyên truyền đến các đối tượng bạn đọc bằng cách dán lên thông báo và đình chỉ hoạt động tùy theo mức độ vi phạm. Khi phát hiện sách bị in lậu, các lực lượng tiến hành kiểm tra có thể liên lạc trực tiếp với các nhà xuất bản để họ cử người xuống giám định và yêu cầu nhà sách đó bồi thường thiệt hại theo quy định. Bên cạnh đó, cần tiến hành thường xuyên kiểm tra các cơ sở, nhà in trên từng địa bàn quản lý, bởi thực tế chính những cơ sở này là mầm mống cho các tem, nhãn mác, hàng giả xuất hiện trên thị trường; đồng thời tịch thu công cụ máy móc, thiết bị nếu vi phạm, thậm chí cần áp dụng biện pháp xử phạt cao nhất là hình thức cấm kinh doanh lĩnh vực in, phát hành, xuất bản một thời gian, nếu tái phạm tước vĩnh viễn quyền mới có thể răn đe người in lậu để họ không có khả năng tái phạm.

Xử phạt thật nghiêm khắc các doanh nghiệp không chấp hành quy định của nhà nước trong việc bảo đảm an toàn, an ninh và công bằng các các tổ chức cá nhân tham gia trong hoạt động xuất bản. Việc xử phạt nghiêm khắc sẽ có tác động, ảnh hưởng trực tiếp, mạnh mẽ đến tâm lý, tình cảm, đến thói quen, lối sống, đến xử sự của người đã, đang và sẽ có ý định vi phạm pháp luật. Biện pháp cần áp dụng có hiệu quả cao nhất trong việc xử phạt nghiêm khắc là tăng mức phạt. Chẳng hạn như: In lậu sách là xâm phạm sở hữu trí tuệ. Hình phạt cho hành vi này phải thật nặng, cứ bị bắt là phải thu hồi giấy phép kinh doanh, máy móc thiết bị. Việc xử lý tình trạng sách giả chỉ phạt hành chính nhẹ thì không đủ sức răn đe, không những “khiêu khích” mà còn kích thích những đầu lậu ra sức in ấn sách giả tràn ngập thị trường, vì xử quá nhẹ trong khi đó lợi nhuận từ việc in lậu lại quá lớn. Khi mức xử phạt làm người vi phạm phải suy nghĩ, phải thấy "xót xa" đồng tiền đã bỏ ra thì những lần sau đó họ sẽ phải cân nhắc kỹ trước khi thực hiện hành vi của mình.

Ngoài ra, đi kèm với mức phạt tiền cao thì hình phạt bổ sung cũng cần nghiêm

khắc hơn như: tịch thu giấy phép hoạt động kinh doanh, đình chỉ hoạt động xuất bản trong thời gian dài,... để nâng cao tính răn đe, phòng ngừa vi phạm xảy ra. Theo đó:

- Bộ Thông tin và Truyền thông quan tâm chỉ đạo sát sao công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý cho công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí – xuất bản. Thanh tra Bộ phải xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm dựa trên tình hình thực tế của đơn vị, ngành và của xã hội, trong đó cần ưu tiên công tác thanh tra đột xuất. Quá trình triển khai các cuộc thanh tra cần có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các đơn vị chức năng, các cơ quan chuyên môn có liên quan nhằm đảm bảo kết quả thanh tra đạt hiệu quả cao.

- Các Sở, Ban, Ngành, Hội đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về hoạt động báo chí - xuất bản.

- Rà soát, bố trí nhân sự có năng lực và trách nhiệm phụ trách việc thực hiện biên tập, xuất bản các xuất bản phẩm, tài liệu của cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm xuất bản phải thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép xuất bản do cơ quan có thẩm quyền cấp. Thực hiện nộp lưu chiểu đúng thời gian và số lượng theo quy định, từng bước mở rộng phạm vi phát hành.

- Có kế hoạch đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về công tác biên tập, nghiệp vụ viết tin, bài cho cán bộ phụ trách biên tập nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và chất lượng bản tin cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Sở Thông tin và Truyền thông cần tăng cường các hoạt động:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quản lý hoạt động in, photocopy, phát hành xuất bản phẩm; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hoạt động in, photocopy và phát hành xuất bản phẩm trong các cơ quan, tổ chức, các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các công ty in, cơ sở in, photocopy; đơn vị phát hành xuất bản phẩm.

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí - xuất bản; Thông tư liên tịch số 16/2009/TTLT- BTTTT-BCA ngày 12/5/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Công an về phòng, chống in lậu;



quản lý chặt chẽ việc đăng ký, sử dụng máy photocopy màu; kiện toàn bộ máy thanh tra của ngành và phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở in, photocopy và những doanh nghiệp, cơ sở và các cá nhân kinh doanh xuất bản phẩm nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, nhất là những đối tượng mua bán sách giả, sách lậu, sách in nổi bản, các xuất bản phẩm thuộc loại mê tín, dị đoan, kinh dị, bạo lực, không phù hợp với thuần phong, mỹ tục và văn hóa Việt Nam.

Rà soát, cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm và sản phẩm không phải là xuất bản phẩm cho các cơ sở in có đủ điều kiện theo quy định của Luật Xuất bản. Thực hiện việc tiếp nhận Hồ sơ xin cấp giấy phép nhập khẩu và thẩm định nội dung xuất bản phẩm không kinh doanh theo đúng quy định tại Luật Xuất bản. [28]

Chỉ đạo và hướng dẫn Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục rà soát thống kê, quản lý chặt chẽ các cơ sở in, photocopy, các cơ sở bán, cho thuê xuất bản phẩm tại địa phương; tăng cường quản lý xuất bản phẩm lưu hành trên thị trường, đặc biệt lưu ý sách giả, sách lậu, sách in nổi bản; kịp thời thông báo cho các cơ sở kinh doanh xuất bản phẩm về những ấn phẩm không được phép lưu hành, để thực hiện quản lý theo quy định của pháp luật.

Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bưu điện tỉnh và các cơ quan trên địa bàn tỉnh hỗ trợ về tài liệu, sách báo cho các Điểm Bưu điện văn hóa xã; phát động xây dựng tủ sách pháp luật và phong trào đọc sách trong nhân dân.

Hàng năm, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ chủ cơ sở và cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ sở in, photocopy, phát hành xuất bản phẩm nhằm kịp thời hướng dẫn và phổ biến các văn bản mới được ban hành để triển khai thực hiện.

- Nâng cao trách nhiệm của Sở Công Thương trong việc: Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh của các cơ sở in, photocopy, phát hành xuất bản phẩm.

- Công an tỉnh, thành phố cần chỉ đạo rà soát số cơ sở hoạt động in, photocopy màu trên địa bàn, hướng dẫn chủ cơ sở chấp hành nghiêm Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ và Thông tư 33/2010/TT-BCA ngày 05/10/2010 của Bộ Công an quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều

kiện. Thực hiện tốt các biện pháp quản lý, phòng ngừa, đấu tranh phát hiện kịp thời những vi phạm trên lĩnh vực hoạt động in, photocopy màu. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động in, photocopy, phát hành xuất bản phẩm; điều tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Xuất bản.

- Các cơ quan báo chí của tỉnh, Đài TT-TH cấp huyện cần phối hợp trong việc thường xuyên tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về các quy định của pháp luật, nêu gương điển hình của các đơn vị, cá nhân trong hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền những quy định của Nhà nước về hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm; có kế hoạch thanh tra, kiểm tra những cơ sở in, photocopy, phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn quản lý; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật những cơ sở vi phạm.

### **Kết luận Chương 3**

Từ lý luận và thực tiễn, chương 3 đã xác định quan điểm tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản là nhằm bảo đảm cho sự phát triển bền vững; giảm thiểu vi phạm pháp luật về báo chí - xuất bản, tạo lập môi trường ổn định, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; xây dựng môi trường báo chí - xuất bản văn minh và giàu tính nhân văn, văn hóa cao.

Để hoạt động báo chí - xuất bản đi vào nề nếp, luận văn đã đề xuất 04 giải pháp cơ bản nhằm tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản, gồm: giải pháp về nhận thức; giải pháp về xây dựng, hoàn thiện pháp luật; giải pháp về tổ chức thực hiện; giải pháp về thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động báo chí - xuất bản. Trong thực hiện các giải pháp này không nên xem nhẹ hay coi trọng giải pháp nào mà cần thực hiện đồng bộ các giải pháp.

## KẾT LUẬN

Việt Nam chúng ta đang trong tiến trình đổi mới mạnh mẽ hướng tới phát triển bền vững; công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng đi vào chiều sâu. Cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và xu hướng toàn cầu hóa, nhất là trong lĩnh vực truyền thông diễn ra vô cùng mạnh mẽ đã tác động sâu sắc đến lĩnh vực báo chí - xuất bản, đưa thế giới từ kỷ nguyên công nghiệp sang kỷ nguyên thông tin báo chí - xuất bản và phát triển kinh tế tri thức. Sự hội tụ giữa thông tin, viễn thông, tin học là một xu hướng quan trọng trong xu thế phát triển báo chí - xuất bản trên phạm vi toàn cầu. Đầu tư cho báo chí - xuất bản từ chỗ được coi là đầu tư cho phúc lợi xã hội chuyển thành đầu tư cho sự phát triển. Trong xu thế khách quan của toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế, các hoạt động báo chí được mở rộng, tạo điều kiện cho giao lưu, hội nhập văn hoá, đồng thời cũng đang diễn ra cuộc đấu tranh tư tưởng gay gắt để bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia và bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã và đang sử dụng hệ thống báo chí để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng tinh vi và quyết liệt hơn. Chính vì lẽ đó mà cần đến sự quản lý chặt chẽ và có hiệu quả đối với báo chí trong giai đoạn hiện nay với mục tiêu vừa đảm bảo quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí của công dân, vừa tạo nên trật tự quản lý góp phần phát triển xã hội, ổn định an ninh trật tự trong nước và hội nhập quốc tế.

Trong xu thế khách quan của toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế, các hoạt động báo chí - xuất bản được mở rộng, tạo điều kiện cho giao lưu, hội nhập văn hoá, đồng thời cũng đang diễn ra cuộc đấu tranh tư tưởng gay gắt để bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia và bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã và đang sử dụng hệ thống báo chí để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng tinh vi và quyết liệt hơn. Chính vì lẽ đó mà cần đến sự quản lý chặt chẽ và có hiệu quả đối với báo chí - xuất bản trong giai đoạn hiện nay với mục tiêu vừa đảm bảo quyền tự do ngôn luận, tự

do báo chí của công dân, vừa tạo nên trật tự quản lý góp phần phát triển xã hội, ổn định an ninh trật tự trong nước và hội nhập quốc tế.

Cách thức thu nhận, trao đổi, truyền bá thông tin, tư tưởng, văn hoá, cả mặt tích cực và tiêu cực diễn ra sôi động, phức tạp, trong đó, báo chí - xuất bản là những lĩnh vực bị tác động nhiều và rõ nhất. Hoạt động xuất bản, với đặc thù của mình, có vai trò quan trọng trong xây dựng nền tảng tinh thần và nền tảng tri thức của xã hội, làm nên những giá trị lâu dài và bền vững. Chỉ thị 42-CT/TW về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản đã khẳng định rất rõ quan điểm này [3]. Ngành Xuất bản Việt Nam hiện nay đã trở thành thành viên của Hiệp hội Xuất bản Đông Nam Á (ABPA), triển khai các hoạt động hợp tác, thông tin đối ngoại, đưa sách báo trong nước đến với thế giới.

Báo chí - xuất bản phẩm - đó là tri thức, là một trong các yếu tố đào tạo nên con người văn hóa, là thành tố quan trọng trong việc tạo dựng trí tuệ, phẩm cách của con người, tạo dựng nên động lực để đất nước có thể vững bước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Cơ chế thị trường bên cạnh những tác động tích cực tạo nên một thị trường sách sôi động, phong phú đáp ứng thị hiếu độc giả tầng, đa dạng, đang đặt ra những thách thức rất lớn cho hoạt động báo chí - xuất bản. Các cơ quan báo chí - xuất bản do phải lo đáp ứng nhu cầu, các loại thị hiếu khác nhau của công chúng, phải coi độc giả là “thượng đế” nên đã có tình trạng đưa những thông tin thất thiệt, xuất bản, phát hành cả các ấn phẩm mang nội dung phản văn hoá, độc hại, gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tinh thần của xã hội, truyền thống văn hoá của dân tộc. Vì lẽ đó, cần thiết phải tăng cường quản lý nhà nước về báo chí - xuất bản nhằm đảm bảo định hướng của Đảng và pháp luật của Nhà nước ta về báo chí - xuất bản, phù hợp công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương (2010), *Quy định số 338-QĐ/TW ngày 26/11/2010 Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo của Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*
2. Ban Bí thư (2003), *Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 27/01/2003 về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới.*
3. Ban Bí thư (2004), *Chỉ thị 42-CT/TW về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản.*
4. Ban Bí thư (2005), *Chỉ thị số 52/CT-TW ngày 22/7/2005 về phát triển và quản lý báo điện tử.*
5. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2004), *Hướng dẫn số 42/HD-TTVH ngày 22/12/2004 thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí trong tình hình hiện nay.*
6. Lê Thanh Bình (2004), *Quản lý và phát triển báo chí và xuất bản*, NXB Chính trị Quốc gia.
7. Bộ chính trị (1997), *Chỉ thị số 22/CT-TW ngày 17/10/1997 về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý, công tác báo chí xuất bản*
8. Bộ chính trị (2004), *Thông báo kết luận số 162/TB-TW ngày 01/12/2004 về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí trong tình hình hiện nay.*
9. Bộ Chính trị (2006), *Thông báo số 41-TB/TW ngày 11/10/2006 về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí.*
10. Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài chính (2011), *Thông tư liên tịch số 04/2011/TTLT - BTTTT - BTC ngày 10/01/2011 hướng dẫn thực hiện đặt hàng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.*
11. Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ (2016), *Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở thông tin và truyền thông thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; phòng văn hóa và thông tin thuộc ủy ban*

*nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.*

12. Bộ Thông tin Truyền thông (2010), *Báo chí với công tác tuyên truyền, đấu tranh chống các luận điệu sai trái*, NXB Thông Tin và Truyền Thông.
13. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (2008), *Quyết định số 38/2008/QĐ-BTTTT ngày 17/06/2008 về việc ban hành Quy chế liên kết trong hoạt động xuất bản*.
14. C. Mác và Ph. Ăngghen (1977), *Về văn học nghệ thuật*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
15. Chính phủ (1957), *Nghị định số 197/TTg ngày 9-7-1957 quy định chế độ và quyền lợi của người làm báo chuyên nghiệp*.
16. Chính phủ (2006), *Nghị định 159/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa - thông tin. Nghị định số 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí - xuất bản*.
17. TS. Vũ Mạnh Chu (1997), *Đổi mới và hoàn thiện pháp luật xuất bản theo định hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền*, NXB Văn hóa – Thông tin.
18. Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên) và Đỗ Thị Thu Hằng (2012), *Xem Truyền thông-Lí thuyết và kỹ năng cơ bản*, NXB Chính trị quốc gia.
19. Nguyễn Văn Dũng, Trưởng khoa Báo chí Học viện Báo chí và Tuyên truyền, (2012), *Đề cương chuyên đề phục vụ lớp thi nâng ngạch giảng viên chính, BTVC, PVC và tương đương*.
20. Nguyễn Văn Dũng (2011), *Báo chí và dư luận xã hội*; NXB Lao Động.
21. Đảng bộ Tỉnh Quảng Nam (2010), *Nghị quyết đại hội Đảng bộ lần thứ XX, nhiệm kỳ 2010 - 2015 tỉnh Quảng Nam*.
22. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Hiến pháp năm 1992.
24. Hiến pháp năm 2013.
25. Luật Báo chí 1989.
26. Luật Báo chí sửa đổi, bổ sung năm 1999.

27. Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016;
28. Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 ngày 20/11/2012;
29. Dương Xuân Sơn (1995), *Cơ sở lý luận báo chí truyền thông*, NXB Văn Hóa Thông Tin, Hà Nội.
30. Thủ tướng Chính phủ (2006), *Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29/11/2006 về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí*.
31. Thủ tướng Chính phủ (2007), *Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28-5-2007 ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí*.
32. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 về phê duyệt Quy hoạch Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông*.
33. Trường Đại học Luật Hà Nội (2004), *Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật*, NXB Tư pháp, Hà Nội.
34. Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (1994), *Giáo trình Luật hành chính Việt Nam*, Hà Nội.
35. Viện Khoa học xã hội Việt Nam (1992), *Từ điển tiếng Việt*, NXB Khoa học xã hội.
36. "What is journalism?" (2014), *americanpressinstitute.org*.
37. "10 Most Censored Countries (2013)" Committee to Protect Journalists.
38. <http://www.tapchithongtindoingoi.vn>
39. <http://www.chinhphu.vn>
40. <http://www.nongnghiep.vn>
41. <http://www.mic.gov.vn>
42. <http://qso.gov.vn>
43. <http://www.tapchibcvn.vn>
44. <http://www.quangnam.gov.vn>

## PHỤ LỤC 01

### 1. Các Nhà xuất bản Trung ương: 53 nhà xuất bản

- 1 Nhà xuất bản Công Thương
- 2 Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ
- 3 Nhà xuất bản Đại học Công Nghiệp TP.HCM
- 4 Nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.Hồ Chí Minh
- 5 Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên
- 6 Nhà xuất bản Đại học Vinh
- 7 Nhà xuất bản Đại học Nông Nghiệp
- 8 Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM
- 9 Nhà xuất bản Dân Trí
- 10 Nhà xuất bản Thời đại
- 11 Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia
- 12 Nhà xuất bản Tư Pháp
- 13 Nhà xuất bản Hồng Đức
- 14 Nhà xuất bản Quân đội nhân dân
- 15 Nhà xuất bản Công an nhân dân
- 16 Nhà xuất bản Kim Đồng
- 17 Nhà xuất bản Thanh niên
- 18 Nhà xuất bản Lao động
- 19 Nhà xuất bản Phụ nữ
- 20 Nhà xuất bản Mỹ thuật
- 21 Nhà xuất bản Sân khấu
- 22 Nhà xuất bản Hội Nhà văn
- 23 Nhà xuất bản Lao động - Xã hội
- 24 Nhà xuất bản Khoa học xã hội
- 25 Nhà xuất bản Tôn giáo
- 26 Nhà xuất bản Thông tấn



- 27 Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam
- 28 Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông
- 29 Nhà xuất bản Giao thông vận tải
- 30 Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật
- 31 Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ
- 32 Nhà xuất bản Nông nghiệp
- 33 Nhà xuất bản Tài chính
- 34 Nhà xuất bản Thống kê
- 35 Nhà xuất bản Thể dục thể thao
- 36 Nhà xuất bản Y học
- 37 Nhà xuất bản Xây dựng
- 38 Nhà xuất bản Từ điển bách khoa
- 39 Nhà xuất bản Tri thức
- 40 Nhà xuất bản Thế giới
- 41 Nhà xuất bản Âm nhạc
- 42 Nhà xuất bản Văn học
- 43 Nhà xuất bản Văn hoá dân tộc
- 44 Nhà xuất bản Văn hoá - thông tin
- 45 Nhà xuất bản Chính trị - Hành chính
- 46 Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân
- 47 Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội
- 48 Nhà xuất bản Đại học Huế
- 49 Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội
- 50 Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
- 51 Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP. HCM
- 52 Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
- 53 Nhà xuất bản Hàng Hải

## **2. Các Nhà xuất bản địa phương: 11 Nhà xuất bản**

- 1 Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ TP.HCM
- 2 Nhà xuất bản Hà nội
- 3 Nhà xuất bản Hải Phòng
- 4 Nhà xuất bản Hồng Bàng
- 5 Nhà xuất bản Thanh Hoá
- 6 Nhà xuất bản Nghệ An
- 7 Nhà xuất bản Thuận Hoá
- 8 Nhà xuất bản Đà Nẵng
- 9 Nhà xuất bản Tổng hợp thành phố HCM
- 10 Nhà xuất bản Trẻ
- 11 Nhà xuất bản Đồng Nai
- 12 Nhà xuất bản Phương Đông

## PHỤ LỤC 2

### Số lượng Giấy phép Sở Thông tin và Truyền thông đã cấp (Năm 2012 – 2015)

Nội dung	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Tổng số
Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	258	130	133	182	<b>703</b>
Giấy phép xuất bản Bản tin	05	04	06	02	<b>17</b>
Giấy phép hợp báo	5	3	3	3	<b>11</b>
Giấy phép hoạt động in	02	02	01	05 ( <i>cấp mới, cấp lại</i> )	<b>05</b>
Giấy xác nhận đăng ký hoạt động photocopy màu	01	-	-	-	<b>01</b>
Trang TTĐT tổng hợp	-	-	5	16	<b>21</b>
Cơ quan, văn phòng đại diện các cơ quan báo chí Trung ương đóng tạo địa phương	02	01	01	02	<b>06</b>

**PHỤ LỤC 3**  
**DANH SÁCH PHÓNG VIÊN CÁC BÁO TRUNG ƯƠNG, BÁO NGOÀI TỈNH THƯỜNG TRÚ TẠI QUẢNG NAM**

UBND TỈNH QUẢNG NAM  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**DANH SÁCH**  
**Phóng viên các báo trung ương, báo ngoài tỉnh thường trú tại Quảng Nam**

<b>TT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>EMAIL</b>	<b>GIỚI THIỆU CỦA CƠ QUAN BÁO CHÍ</b>
1.	Lê Trung Việt	PV Báo Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh	trungvietqnam@gmail.com	CV số 25 ngày 01/4/2013
2.	Trương Đức Tới (Bút danh: Trương Tâm Thư)	PV Báo Lao động	truongductoi@gmail.com	CV số 306, ngày 17/9/2008
3.	Trương Hồng Phong (Bút danh: Trương Hồng)	PV Báo Nông thôn ngày nay	nguyenkhangdn@gmail.com	CV số 72C ngày 22/3/2012
4.	Đình Tấn Thành	Trưởng Văn phòng giao dịch Báo Đại đoàn kết tại Quảng Nam	tanthanhtkqn@gmail.com	CV số 74 ngày 10/6/2011
5.	Nguyễn Hoàng (Bút danh: Vũ Trung)	PV Báo VietNamNet	hoang.nguyen@vietnamnet.vn	CV số 114, ngày 15/3/2011
6.	Hồ Tấn Vũ (Bút danh: Tấn Vũ)	PV Báo Tuổi trẻ TPHCM	hotanvu@gmail.com	CV số 20, ngày 01/4/2013

<b>TT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>EMAIL</b>	<b>GIỚI THIỆU CỦA CƠ QUAN BÁO CHÍ</b>
7.	Trương Hồng Sơn	PV Báo Đất Việt	hongsonbxd@gmail.com	CV số 67, ngày 01/3/2012
8.	Hồ Xuân Mai	PV Báo Điện tử VTC News	hoxuanmaister@gmail.com	CV số 54, ngày 30/6/2011
9.	Lê Văn Phi	PV Báo Pháp luật TP HCM	levanphibc@gmail.com	CV số 187, ngày 25/10/2011
10.	Tạ Công Bình	PV Báo dân trí	congbinh@dantri.com.vn	CV số 218, ngày 10/09/2014
11.	Nguyễn Đình Tăng (Bút danh: Đình Tăng)	PV Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam	dinhtrangdcs@gmail.com	CV số 127 ngày 16/12/2009
12.	Hứa Văn Đông	Trưởng VP liên lạc Báo Thanh Niên tại Quảng Nam	huavandong@gmail.com	CV số 27 ngày 15/11/2013
13.	Lê Hoàng Sơn	PV Báo Thanh Niên	hoangsonbc@gmail.com	CV số 225 ngày 30/7/2012
14.	Nguyễn Xuân Hoài	PV Báo Công an TP HCM	hoabinhgianh@gmail.com	CV số 24 ngày 9/4/2013
15.	Phan Tấn Nguyên	PV Báo Nhân dân	tannguyennd@gmail.com	CV số 124 ngày 17/3/2009
16.	Nguyễn Văn Điện (Bút danh: Nguyễn Khôi)	PV Báo Sài Gòn Giải phóng	nguyenkhoisgpp@gmail.com lephongpv@gmail.com	CV số 303, ngày 26/4/2013
17.	Nguyễn Văn Thành	PV Báo Tiền phong	thanhnguyenbc@gmail.com	CV số 125, ngày 3/5/2013

<b>TT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>EMAIL</b>	<b>GIỚI THIỆU CỦA CƠ QUAN BÁO CHÍ</b>
18.	Hoàng Thế Lục	PV Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ tại Đà Nẵng	hoangtheluc@chinhphu.vn	CV số 289, ngày 6/5/2013
19.	Trần Tân	PV Báo Công an TP Đà Nẵng	trantan7@gmail.com	CV số 115, ngày 2/5/2013
20.	Đặng Văn Năm	PV Đài Tiếng nói Việt Nam tại khu vực miền Trung	hoainam72@gmail.com	CV số 72, ngày 6/5/2013
21.	Nguyễn Đắc Thành (Bút danh: Đắc Thành)	PV Báo Nông nghiệp Việt Nam	dacthanh22@gmail.com	CV 188, ngày 6/7/2013
22.	Nguyễn Sơn	Trưởng VPĐD Thông tấn xã VN tại Quảng Nam	sonbttxvn@gmail.com	Hồ sơ cơ quan đại diện năm 213
23.	Đoàn Hữu Trung	PV TTX VN tại Quảng Nam	trungthttx@gmail.com	
24.	Đỗ Văn Trường	PV TTX VN tại Quảng Nam	truongttxvn88@gmail.com	CV ngày 11/12/2013
25.	Trần Văn Thường	PV Báo Người Lao động	truongthan90@gmail.com	CV 213, ngày 18/7/2014
26.	Đoàn Văn Cường	PV Báo Tuổi trẻ	doanchi@gmail.com	CV số 11, ngày 26/9/2014
27.	Lê Thị Thu Phương	Quyền Trưởng phòng thư ký - Biên tập Kênh truyền hình Quốc hội	thukyvientap.thqh@gmail.com	Hồ sơ cơ quan đại diện năm 214
28.	Nguyễn Tiến Huy.	Phóng viên Kênh truyền hình Quốc hội	huynguyensk@gmail.com	
29.	Lê Tuấn Cường.	Phóng viên Kênh truyền hình Quốc hội		

